

Hướng dẫn Sử dụng Điện thoại Nokia 3500 classic

TUYÊN BỐ VỀ SỰ PHÙ HỢP

CE 0434

Bằng văn bản này, NOKIA CORPORATION, tuyên bố rằng sản phẩm RM-272 này tuân thủ các yêu cầu thiết yếu và các quy định có liên quan khác của Chỉ Thị 1999/5/EC. Quý khách có thể tìm thấy bản sao bản Tuyên bố về sự phù hợp tại http://www.nokia.com/phones/declaration_of_conformity/.

© 2007 Nokia. Bản quyền đã đăng ký bảo hộ.

Nokia, Nokia Connecting People, Visual Radio, và Navi là các nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Nokia Corporation. Nokia tune là nhãn hiệu âm thanh của Nokia Corporation. Những sản phẩm và tên công ty khác được đề cập ở đây có thể là các nhãn hiệu hoặc tên thương mại của các chủ sở hữu tương ứng.

Nghiêm cấm nhân bản, chuyển nhượng, phân phối, hoặc lưu trữ một phần hay toàn bộ nội dung tài liệu này dưới bất kỳ hình thức nào khi không được Nokia cho phép trước bằng văn bản.

Bằng sáng chế của Mỹ số 5818437 và các bằng sáng chế khác đang chờ cấp. Bản quyền phần mềm nhập văn bản T9 © 1997-2007. Tegic Communications, Inc. Mọi quyền được bảo lưu.



Gồm phần mềm bằng mật mã RSA BSAFE hoặc phần mềm có giao thức bảo mật của RSA Security.



Java và tất cả các nhãn hiệu dựa trên nền Java là các nhãn hiệu hàng hóa hoặc nhãn hiệu hàng hóa đã được đăng ký của Sun Microsystems, Inc.

This product is licensed under the MPEG-4 Visual Patent Portfolio License (i) for personal and noncommercial use in connection with information which has been encoded in compliance with the MPEG-4 Visual Standard by a consumer engaged in a personal and noncommercial activity and (ii) for use in connection with MPEG-4 video provided by a licensed video provider. No license is granted or shall be implied for any other use. Additional information, including that related to promotional, internal, and commercial uses, may be obtained from MPEG LA, LLC. See <http://www.mpegla.com>.

Sản phẩm này được lixăng theo Lixăng MPEG-4 Visual Patent Portfolio để (i) sử dụng cá nhân và phi thương mại bởi người tiêu dùng trong hoạt động cá nhân và phi thương mại liên quan đến những thông tin đã được mã hóa tuân theo Chuẩn MPEG-4 Visual Standard và (ii) sử dụng liên quan đến các video MPEG-4 do nhà cung cấp video đã được lixăng cung cấp. Không cấp lixăng hoặc ngụ ý cấp lixăng cho bất cứ sự sử dụng nào khác. Có thể thu thập các thông tin bổ sung, kể cả các thông tin có liên quan đến việc sử dụng trong nội bộ, sử dụng cho thương mại và khuyến mãi từ MPEG LA, LLC. Xem thông tin trên trang web <http://www.mpegla.com>.

Nokia thực hiện chính sách phát triển không ngừng. Nokia bảo lưu quyền thực hiện các thay đổi và cải tiến đối với bất kỳ các sản phẩm nào được mô tả trong tài liệu này mà không cần thông báo trước.

TRONG CHỪNG MỰC TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP, DÙ TRONG BẤT KỲ TRƯỜNG HỢP NÀO, NOKIA HAY BẤT KỲ CÁC BÊN GIAO LIXĂNG NÀO CỦA NOKIA CŨNG SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BẤT CỨ VIỆC MẤT MẮT DỮ LIỆU HOẶC TỔN THẤT THU NHẬP NÀO HOẶC BẤT KỲ THIẾT HẠI NÀO MANG TÍNH CHẤT ĐẶC BIỆT, NGẤU NHIÊN, HỆ QUẢ HOẶC CÁC THIẾT HẠI GIÁN TIẾP NÀO CHO DÙ ĐÃ GÂY RA NHƯ THỂ NÀY.

NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO "HIỆN TRẠNG." NGOẠI TRỪ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT ĐƯỢC ÁP DỤNG, KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ BẢO ĐẢM NÀO THUỘC BẤT CỨ LOẠI NÀO, CHO DÙ LÀ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, KỂ CẢ, NHƯNG KHÔNG CHỈ GIỚI HẠN Ở CÁC BẢO ĐẢM VỀ PHẨM CHẤT CHO CÁC MỤC ĐÍCH THÔNG THƯỜNG VÀ SỰ PHÙ HỢP CHO MỤC ĐÍCH CỤ THỂ NÀO, ĐƯỢC ĐƯA RA LIÊN QUAN ĐẾN SỰ CHÍNH XÁC, ĐỘ TIN CẬY HOẶC CÁC NỘI DUNG CỦA TÀI LIỆU NÀY. NOKIA BẢO LƯU QUYỀN CHỈNH SỬA HAY THU HỒI TÀI LIỆU NÀY VÀO BẤT KỲ LÚC NÀO MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO TRƯỚC.

Sự có sẵn của các sản phẩm cụ thể, các ứng dụng và các dịch vụ cho những sản phẩm này có thể khác nhau tùy theo từng khu vực. Vui lòng hỏi đại lý Nokia của quý khách về các chi tiết, và sự có sẵn các tùy chọn ngôn ngữ.

Quản lý Xuất khẩu

Thiết bị này có chứa các thành phần, công nghệ hoặc phần mềm chịu sự điều chỉnh của các luật và quy định về xuất khẩu của Hoa Kỳ và các quốc gia khác. Nghiêm cấm việc chuyển hướng trái pháp luật.

Các ứng dụng của bên thứ ba được cung cấp cùng với điện thoại có thể đã được tạo ra và có thể được sở hữu bởi các cá nhân hoặc pháp nhân không có mối liên kết hay quan hệ với Nokia. Nokia không sở hữu bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ đối với các ứng dụng của các bên thứ ba này. Do vậy, Nokia không chịu bất kỳ trách nhiệm nào về việc hỗ trợ đối với người dùng cuối, về chức năng của các ứng dụng này, hoặc về thông tin trong các ứng dụng hay các tài liệu này. Nokia không đảm bảo bất kỳ điều gì về các ứng dụng của bên thứ ba này.

BẰNG CÁCH SỬ DỤNG CÁC ỨNG DỤNG, BẠN THỪA NHẬN RẰNG CÁC ỨNG DỤNG NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP THEO TÌNH TRẠNG HIỆN TẠI MÀ KHÔNG CÓ BẤT KỲ SỰ ĐẢM BẢO NÀO, DÙ LÀ TƯỜNG MINH HAY NGẦM ĐỊNH, THEO PHẠM VI TỐI ĐA ĐƯỢC PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CHO PHÉP. BẠN CÒN THỪA NHẬN RẰNG CẢ NOKIA LẪN CÁC CÔNG TY CHI NHÁNH CỦA NOKIA ĐỀU KHÔNG ĐẠI DIỆN CHO BẤT KỲ AI HOẶC CHỊU TRÁCH NHIỆM BẢO HÀNH, MỘT CÁCH TƯỜNG MINH HAY NGẦM ĐỊNH, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN CÁC BẢO HÀNH VỀ DANH NGHĨA, ĐIỀU KIỆN MUA BÁN, HOẶC SỰ THÍCH HỢP CHO MỤC ĐÍCH RIÊNG, HOẶC CÁC ỨNG DỤNG ĐÓ SẼ KHÔNG VI PHẠM BẤT KỲ BẰNG SÁNG CHẾ, BẢN QUYỀN, NHÃN HIỆU HOẶC CÁC QUYỀN NÀO KHÁC CỦA BẤT KỲ BÊN THỨ BA NÀO.

Số phát hành 1.1

Mục lục

An toàn cho người sử dụng	6
--	----------

Thông tin tổng quát.....	7
---------------------------------	----------

Giới thiệu về điện thoại.....	7
Các dịch vụ mạng.....	7
Phụ kiện nâng cấp.....	7
Mã truy nhập.....	8
Dịch vụ cài đặt cấu hình.....	8
Tài nội dung.....	8
Cập nhật phần mềm.....	8
Hỗ trợ của Nokia.....	9
Quản lý bản quyền bằng kỹ thuật số.....	9

Bắt đầu sử dụng.....	10
-----------------------------	-----------

Lắp thẻ SIM và pin.....	10
Gắn thẻ microSD.....	10
Sạc pin.....	11
Ăng-ten.....	11
Bộ tai nghe.....	12
Dây đeo.....	12
Các phím và bộ phận.....	12
Bật và tắt điện thoại.....	13
Chế độ chờ.....	13
Màn hình.....	13
Tiết kiệm điện.....	13
Chế độ chờ riêng.....	14
Các phím tắt ở chế độ chờ.....	14
Các chỉ báo.....	14
Chế độ trên máy bay.....	14
Khóa bàn phím (bảo vệ phím).....	15
Các chức năng không cần dùng thẻ SIM.....	15

Cuộc gọi.....	15
----------------------	-----------

Gọi điện.....	15
Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi.....	16
Phím tắt để quay số.....	16
Quay số bằng khẩu lệnh.....	16
Các tùy chọn trong khi gọi.....	16

Viết văn bản.....	17
--------------------------	-----------

Các kiểu nhập văn bản.....	17
Kiểu nhập văn bản truyền thống.....	17
Kiểu nhập văn bản tiên đoán.....	17
Kiểu nhập văn bản tiếng Việt.....	17
Kiểu nhập văn bản truyền thống.....	17
Kiểu nhập văn bản tiên đoán.....	18

Duyệt menu.....	18
------------------------	-----------

Nhắn tin.....	19
----------------------	-----------

Tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện.....	19
Tin nhắn văn bản.....	19
Tin nhắn đa phương tiện và tin nhắn multimedia plus.....	19
Tạo tin nhắn văn bản.....	19
Tạo tin nhắn đa phương tiện.....	19
Tạo tin nhắn multimedia plus.....	20
Đọc tin nhắn và trả lời.....	20
Gửi tin nhắn.....	20
E-mail.....	20
Trình hướng dẫn cài đặt.....	21
Viết và gửi e-mail.....	21
Đọc và trả lời e-mail.....	21
Lọc thư rác.....	21

Tin nhắn nhấp nháy.....	21
Tin nhắn âm thanh Nokia Xpress.....	22
Nhắn tin trò chuyện.....	22
Tin thông báo, tin nhắn SIM và lệnh dịch vụ.....	22
Tin nhắn thoại.....	22
Cài đặt tin nhắn.....	22
Danh bạ.....	23
Quản lý các số liên lạc.....	23
Danh thiếp.....	24
Ấn định phím tắt để quay số.....	24
Nhập ký cuộc gọi	24
Định vị.....	25
Cài đặt.....	25
Cấu hình.....	25
Chủ đề.....	25
Cài đặt âm.....	26
Cài đặt hiển thị.....	26
Cài đặt ngày giờ.....	26
Phím tắt riêng.....	26
Phím chọn trái và phải.....	26
Phím di chuyển.....	27
Lệnh thoại.....	27
Kết nối.....	27
Công nghệ vô tuyến Bluetooth.....	27
Dữ liệu gói.....	28
Truyền dữ liệu.....	28
Danh sách thiết bị truyền tải.....	28
Truyền dữ liệu với thiết bị tương thích.....	28
Đồng bộ hóa từ server.....	28
Cáp dữ liệu USB.....	29

Phần mềm Nokia PC Suite.....	29
Cài đặt cuộc gọi.....	29
Cài đặt cho máy.....	29
Cập nhật phần mềm qua mạng.....	30
Phụ kiện.....	31
Cài đặt cấu hình.....	31
Cài đặt bảo vệ.....	31
Khôi phục cài đặt gốc.....	32

Menu nhà điều hành.....32

Bộ sưu tập.....	32
Thư mục và tập tin.....	32
In hình ảnh.....	32
Thẻ nhớ.....	33

Media.....33

Camera và video.....	33
Chụp ảnh.....	33
Quay video clip.....	34
Các tùy chọn camera và video.....	34
Media player.....	34
Máy nghe nhạc.....	34
Phát các bản nhạc.....	34
Các tùy chọn của máy nghe nhạc.....	35
Đài FM.....	35
Dò đài phát thanh.....	36
Máy ghi âm.....	36
Bộ chỉnh âm.....	36
Tăng âm stereo.....	37

Bộ đàm.....37

Trình sắp xếp.....37

Báo thức.....	37
Lịch.....	37
Công việc.....	38
Ghi chú.....	38
Máy tính.....	38
Các bộ báo giờ.....	39
Đồng hồ bấm giờ.....	39

Ứng dụng.....	39
Chạy một ứng dụng.....	39
Tải một ứng dụng.....	40

Web	40
Kết nối với dịch vụ.....	40
Cài đặt hiển thị.....	41
Cài đặt bảo vệ.....	41
Bộ nhớ cache.....	41
Tập lệnh script qua kết nối an toàn.....	41
Hộp tin dịch vụ.....	41
Bảo mật trình duyệt.....	42
Chứng chỉ.....	42
Chữ ký kỹ thuật số.....	42

Dịch vụ SIM.....	43
-------------------------	-----------

Các phụ kiện chính hãng.....	43
Phụ kiện nâng cấp.....	43
Pin.....	44
Tai nghe Bluetooth Nokia BH-208.....	44
Bộ tai nghe Không dây dùng trên Xe hơi Nokia HF-33W.....	44
Cáp kết nối Nokia DKE-2.....	44

Thông tin về pin.....	44
------------------------------	-----------

Sạc và xả pin.....	44
Hướng dẫn xác thực pin Nokia.....	45
Xác thực ảnh ba chiều.....	45
Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?.....	46

Giữ gìn và bảo trì.....	47
--------------------------------	-----------

Thông tin bổ sung về an toàn.....	48
Trẻ em.....	48
Môi trường hoạt động.....	48
Thiết bị y tế.....	48
Thiết bị y tế cấy ghép.....	48
Thiết bị trợ thính.....	49
Xe cộ.....	49
Môi trường phát nổ tiềm ẩn.....	49
Cuộc gọi khẩn cấp.....	49
THÔNG TIN VỀ CHỨNG NHẬN (SAR).....	50
BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT.....	50
Thời hạn bảo hành.....	51
Làm thế nào để nhận được dịch vụ bảo hành.....	51
Những gì không được bảo hành?.....	52
Những thông báo quan trọng khác.....	52
Giới hạn trách nhiệm của Nokia.....	53
Các nghĩa vụ pháp định.....	54

Từ mục.....	55
--------------------	-----------

An toàn cho người sử dụng

Dưới đây là những hướng dẫn đơn giản và dễ hiểu. Việc không tuân theo các quy tắc này có thể gây nguy hiểm hoặc bị xem là phạm pháp. Đọc sách hướng dẫn sử dụng đầy đủ để biết thêm thông tin.



BẬT MÁY AN TOÀN

Không nên bật điện thoại nếu bị cấm hoặc có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.



AN TOÀN GIAO THÔNG LÀ TRÊN HẾT

Nên tuân thủ các quy định của địa phương. Luôn giữ tay được rảnh để điều khiển xe. Điều quan tâm đầu tiên trong khi lái xe là an toàn giao thông.



NHIỄU SÓNG

Tất cả các điện thoại vô tuyến đều có thể gây nhiễu sóng làm ảnh hưởng đến hoạt động của máy.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI Ở TRONG BỆNH VIỆN

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Tắt điện thoại khi ở gần các thiết bị y tế.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI TRÊN MÁY BAY

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Các thiết bị vô tuyến có thể gây nhiễu liên lạc trên máy bay.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI ĐANG TIẾP NHIÊN LIỆU

Không nên sử dụng điện thoại tại trạm tiếp nhiên liệu. Không nên sử dụng điện thoại gần nơi có nhiên liệu hoặc hóa chất.



TẮT ĐIỆN THOẠI KHI Ở GẦN NƠI CÓ PHÁT NỔ

Tuân theo bất kỳ hạn chế nào. Không nên sử dụng điện thoại nơi đang có phát nổ.



SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÓ CHẤT LƯỢNG

Chỉ những nhân viên có đủ khả năng chuyên môn mới được lắp đặt hoặc sửa chữa điện thoại.



PHỤ KIỆN VÀ PIN

Chỉ sử dụng phụ kiện cải tiến và pin đã kiểm duyệt. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



CHỐNG VÔ NƯỚC

Điện thoại này không thể chống vô nước. Nên giữ điện thoại thật khô.

Thông tin tổng quát

Giới thiệu về điện thoại

Điện thoại vô tuyến mô tả trong sách hướng dẫn này được phép sử dụng trên các mạng bằng tần GSM 900, GSM 1800 và GSM 1900. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin về mạng.

Khi sử dụng những tính năng của điện thoại này, hãy tuân thủ pháp luật và tôn trọng các tập quán địa phương, sự riêng tư và quyền hợp pháp của những người khác, bao gồm cả bản quyền tác giả.

Việc bảo vệ bản quyền có thể ngăn chặn việc sao chép, chỉnh sửa, truyền tải hoặc gửi chuyển tiếp một số hình ảnh, nhạc (bao gồm nhạc chuông) và nội dung khác.

Luôn nhớ lưu dự phòng hoặc giữ lại bản viết tay tất cả thông tin quan trọng được lưu trong điện thoại.

Khi kết nối với bất kỳ thiết bị nào khác, hãy đọc kỹ hướng dẫn sử dụng của thiết bị đó để biết những hướng dẫn chi tiết về an toàn. Không kết nối điện thoại với những sản phẩm không tương thích.



Cảnh báo: Bạn phải bật điện thoại để sử dụng các chức năng của điện thoại, ngoại trừ chức năng báo thức. Không được bật điện thoại khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

Các dịch vụ mạng

Để sử dụng điện thoại, bạn phải đăng ký dịch vụ từ nhà cung cấp dịch vụ vô tuyến. Nhiều tính năng trong số này cần có các tính năng mạng đặc biệt. Các tính năng này

không có sẵn trên tất cả các mạng; các mạng khác có thể yêu cầu bạn thỏa thuận cụ thể với nhà cung cấp dịch vụ trước khi bạn có thể sử dụng các dịch vụ mạng. Nhà cung cấp dịch vụ có thể cung cấp cho bạn các hướng dẫn và giải thích mức phí nào sẽ được áp dụng. Một số mạng có thể có các hạn chế ảnh hưởng đến cách thức sử dụng các dịch vụ mạng. Ví dụ một số mạng có thể không hỗ trợ tất cả ký tự và dịch vụ tùy thuộc vào ngôn ngữ.

Nhà cung cấp dịch vụ có thể yêu cầu bạn tắt hoặc không kích hoạt một số tính năng nhất định trên điện thoại của bạn. Nếu vậy, các tính năng này sẽ không hiển thị trên menu của điện thoại. Điện thoại này cũng có thể có cấu hình đặc biệt như các thay đổi trong tên menu, thứ tự menu và các biểu tượng. Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để biết thêm thông tin.

Phụ kiện nâng cấp

Các nguyên tắc thực tế về các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp.

- Giữ tất cả phụ tùng và phụ kiện nâng cấp ngoài tầm tay với của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Thường xuyên kiểm tra các phụ kiện trên xe đã được lắp đặt và vận hành đúng hay chưa.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện phức tạp nào trên xe đều phải được nhân viên có khả năng chuyên môn thực hiện.

Mã truy nhập

Để cài đặt cách thức điện thoại sử dụng mã truy nhập và các cài đặt bảo vệ, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt bảo vệ**.

- Mã bảo vệ giúp bảo vệ điện thoại của bạn khỏi bị sử dụng trái phép. Mã được cài sẵn là **12345**. Bạn có thể thay đổi mã này, và cài điện thoại hỏi mã bảo vệ.
- Mã PIN (UPIN), được cấp cùng với thẻ SIM (USIM), giúp bảo vệ thẻ khỏi bị sử dụng trái phép.
- Mã PIN2 (UPIN2), được cấp cùng với một số thẻ SIM (USIM), được yêu cầu khi truy cập một số dịch vụ nhất định.
- Các mã PUK (UPUK) và PUK2 (UPUK2) có thể được cấp cùng với thẻ SIM (USIM). Nếu nhập sai mã PIN ba lần liên tiếp, bạn sẽ được yêu cầu nhập mã PUK. Nếu bạn không được cấp các mã này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.
- Mật mã chặn cuộc gọi được yêu cầu khi sử dụng chức năng **Dịch vụ chặn cuộc gọi** để giới hạn các cuộc gọi đến và đi từ điện thoại của bạn (dịch vụ mạng).
- Để xem hoặc thay đổi cài đặt mô đun an toàn, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt bảo vệ** > **Cài đặt mô đun an toàn**.

Dịch vụ cài đặt cấu hình

Để sử dụng một số dịch vụ mạng như dịch vụ Internet di động, MMS, nhắn tin âm thanh Nokia Xpress, hoặc đồng bộ hóa server Internet từ xa, điện thoại của bạn cần có cài đặt cấu hình chính xác. Để biết thêm thông tin về tính khả dụng của các thông số cài đặt, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ, hoặc đại lý Nokia được ủy quyền gần nhất, hay truy cập

vào mục hỗ trợ trên trang web của Nokia. [Xem phần “Hỗ trợ của Nokia” trên trang 9.](#)

Khi bạn nhận được các cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình và các cài đặt này không tự động được lưu và kích hoạt, **Đã nhận cài đặt cấu hình** sẽ hiển thị.

Để lưu cài đặt, chọn **Hiển thị** > **Lưu lại**. Nếu được yêu cầu, nhập mã PIN do nhà cung cấp dịch vụ cấp.

Tải nội dung

Bạn có thể tải nội dung mới (ví dụ như các chủ đề) về điện thoại (dịch vụ mạng).



Chú ý: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Để biết tính khả dụng và giá cả của các dịch vụ khác nhau, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Cập nhật phần mềm

Nokia có thể đưa ra các cập nhật phần mềm nhằm cung cấp các tính năng mới, các chức năng nâng cao, hoặc hiệu suất được cải tiến. Để cập nhật phần mềm cho điện thoại, bạn cần có ứng dụng Nokia Software Updater và một máy vi tính tương thích có hệ điều hành Microsoft Windows mới đây, truy cập Internet bằng thông rộng, và cấp dữ liệu tương thích để kết nối điện thoại với máy vi tính.

Để biết thêm thông tin và tải về ứng dụng Nokia Software Updater, hãy truy cập vào www.nokia-asia.com/softwareupdate hoặc trang Web của Nokia tại địa phương.

Nếu mạng của bạn hỗ trợ các cập nhật phần mềm qua mạng, bạn cũng có thể yêu cầu cập nhật qua điện thoại.

[Xem phần “Cập nhật phần mềm qua mạng” trên trang 30.](#)



Chú ý: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Hỗ trợ của Nokia

Kiểm tra các trang Web www.nokia-asia.com/support hoặc trang Web của Nokia tại địa phương để có phiên bản mới nhất của tài liệu hướng dẫn sử dụng này, thông tin bổ sung, các nội dung tải về, và dịch vụ có liên quan đến sản phẩm Nokia của bạn.

Dịch vụ cài đặt cấu hình

Tải về miễn phí các cài đặt cấu hình như MMS, GPRS, e-mail, và các dịch vụ khác cho kiểu điện thoại của bạn tại www.nokia-asia.com/setup.

Bộ phần mềm Nokia PC Suite

Bạn có thể tìm thấy Bộ phần mềm PC Suite và thông tin có liên quan trên trang Web của Nokia tại www.nokia-asia.com/pcsuite.

Dịch vụ khách hàng

Nếu bạn cần liên hệ với dịch vụ khách hàng, kiểm tra danh sách các trung tâm liên lạc Chăm sóc Khách hàng của Nokia ở địa phương tại www.nokia-asia.com/contactus.

NOKIA
Care

Bảo trì

Để biết về các dịch vụ bảo trì, kiểm tra trung tâm dịch vụ gần nhất của Nokia tại www.nokia-asia.com/repair.

Quản lý bản quyền bằng kỹ thuật số

Chủ sở hữu nội dung có thể sử dụng nhiều loại công nghệ quản lý bản quyền bằng kỹ thuật số khác nhau (DRM) để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của họ bao gồm bản quyền tác giả. Điện thoại này sử dụng nhiều loại phần mềm DRM khác nhau để truy cập nội dung được bảo vệ DRM. Với điện thoại này, bạn có thể truy cập nội dung được bảo vệ bằng WMDRM 10, OMA DRM 1.0, khóa gửi chuyển tiếp OMA DRM 1.0, và OMA DRM 2.0. Nếu phần mềm DRM nào đó không bảo vệ được nội dung, chủ sở hữu nội dung có thể yêu cầu thu hồi khả năng truy cập nội dung mới được bảo vệ DRM của phần mềm DRM đó. Việc thu hồi cũng có thể ngăn ngừa việc gia hạn nội dung được bảo vệ DRM có sẵn trong điện thoại của bạn. Việc thu hồi phần mềm DRM này không ảnh hưởng đến việc sử dụng nội dung được bảo vệ bằng các loại DRM khác hoặc việc sử dụng nội dung không được bảo vệ DRM.

Nội dung được bảo vệ DRM đi kèm với khóa kích hoạt có liên quan giúp xác định quyền sử dụng nội dung của bạn.

Để sao lưu nội dung được bảo vệ OMA DRM, sử dụng tính năng sao lưu dự phòng của Bộ phần mềm PC Suite của Nokia.

Nếu điện thoại của bạn có nội dung được bảo vệ WMDRM, cả khóa kích hoạt lẫn nội dung này sẽ bị mất khi định dạng bộ nhớ điện thoại. Bạn cũng có thể mất nội dung và khóa kích hoạt trong trường hợp các tập tin này trên điện thoại bị hỏng. Việc mất khóa kích hoạt hoặc nội dung có thể hạn chế khả năng sử dụng lại cùng một nội dung đó trên điện thoại của bạn. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Bắt đầu sử dụng

Lắp thẻ SIM và pin

Luôn tắt thiết bị này và ngắt kết nối với bộ sạc trước khi tháo pin ra.

Liên hệ với người bán thẻ SIM cho quý khách để biết về sự có sẵn và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ thẻ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc người bán hàng khác. Điện thoại này được thiết kế để sử dụng cùng với pin BL-4C. Luôn sử dụng pin chính hãng Nokia. [Xem phần “Hướng dẫn xác thực pin Nokia” trên trang 45.](#)

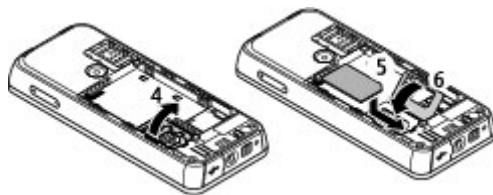
Thẻ SIM và các điểm tiếp xúc của thẻ có thể dễ dàng bị hư hỏng do trầy xước hoặc bể cong, vì vậy nên cẩn thận khi giữ, gắn hoặc tháo thẻ.

1.



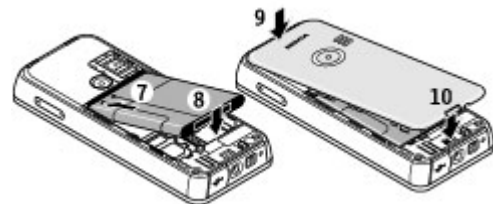
Đẩy nút mở (1) để mở khóa và tháo vỏ sau ra (2). Tháo pin ra như hướng dẫn (3).

2.



Mở ngăn chứa thẻ SIM (4). Gắn thẻ SIM (5) vào ngăn chứa với mặt tiếp xúc úp xuống. Đóng ngăn chứa thẻ SIM lại (6).

3.

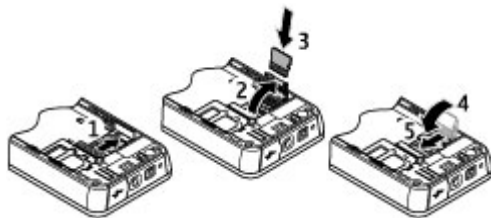


Quan sát các điểm tiếp xúc của pin (7), và lắp pin vào (8). Đặt phần trên của vỏ sau vào điện thoại (9), và đóng lại (10).

Gắn thẻ microSD

Chỉ dùng thẻ microSD tương thích được Nokia phê chuẩn để sử dụng với điện thoại này. Nokia sử dụng các tiêu chuẩn công nghệ được phê chuẩn cho các loại thẻ nhớ,

nhưng một số nhãn hiệu có thể không hoàn toàn tương thích với điện thoại này. Các thẻ không tương thích có thể làm hư thẻ và điện thoại cũng như làm hỏng dữ liệu được lưu trên thẻ.



1. Tắt điện thoại, tháo vỏ sau và pin của điện thoại ra.
2. Trượt ngăn chứa thẻ nhớ để mở khóa (1).
3. Mở ngăn chứa thẻ ra (2), và lắp thẻ nhớ vào ngăn chứa với mặt tiếp xúc hướng vào trong (3).
4. Đóng ngăn chứa thẻ (4), và trượt ngăn chứa vào để khóa lại (5).
5. Lắp pin, và gắn vỏ sau vào điện thoại.

Sạc pin

Kiểm tra số hiệu của bộ sạc trước khi sử dụng với điện thoại này. Điện thoại này được thiết kế để sử dụng với bộ sạc AC-3 hoặc AC-4.



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và các phụ kiện nâng cấp đã được Nokia phê chuẩn để sử dụng cho riêng kiểu thiết bị này. Việc sử dụng bất kỳ các loại nào khác có thể làm vô hiệu bất cứ sự chấp thuận hoặc bảo hành nào, và có thể gây nguy hiểm.

Liên hệ với đại lý của quý khách để biết về các phụ kiện nâng cấp đã được phê chuẩn hiện có. Khi quý khách rút dây dẫn điện của bất kỳ phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.

1. Nối bộ sạc vào ổ cắm điện.
2. Nối dây dẫn của bộ sạc vào lỗ cắm ở đáy điện thoại.

Nếu pin hết hẳn thì phải mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Thời gian sạc pin tùy thuộc vào bộ sạc được sử dụng. Sạc pin BL-4C bằng bộ sạc AC-4 mất khoảng 1 giờ khi điện thoại đang ở chế độ chờ.



Ăng-ten



Lưu ý: Điện thoại của bạn có các ăng-ten bên trong lẫn bên ngoài. Giống như các thiết bị phát sóng vô tuyến, tránh vô cớ chạm vào ăng-ten khi đang sử dụng ăng-ten. Việc tiếp xúc với ăng-ten sẽ ảnh hưởng đến chất lượng liên lạc, có thể khiến điện thoại hoạt động ở mức năng lượng cao hơn cần thiết và có thể làm giảm tuổi thọ của pin.

Hình ảnh cho thấy vùng ăng-ten được đánh dấu bằng màu xám.



Bộ tai nghe



Cảnh báo: Nghe nhạc với mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây hại cho thính giác của quý khách.

Đặc biệt chú ý đến mức âm lượng nếu bạn kết nối bất kỳ bộ tai nghe nào khác vào điện thoại.



Cảnh báo: Khi quý khách sử dụng tai nghe, khả năng nghe âm thanh bên ngoài của quý khách có thể bị ảnh hưởng. Không sử dụng tai nghe tại nơi tai nghe có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của quý khách.

Không kết nối các sản phẩm tạo ra tín hiệu xuất vì như thế có thể làm hỏng điện thoại. Không kết nối bất kỳ nguồn điện áp nào vào Đầu nối AV của Nokia.

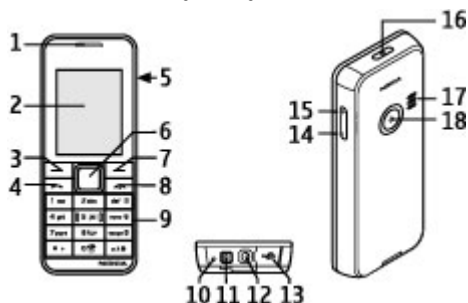
Khi kết nối bất kỳ thiết bị ngoại vi nào hoặc bất kỳ bộ tai nghe nào, ngoài những thiết bị được Nokia phê chuẩn để dùng với điện thoại này, vào Đầu nối AV của Nokia, đặc biệt chú ý đến các mức âm lượng.

Dây đeo

1. Mở vỏ sau ra.
2. Móc dây đeo vào phía sau kẹp như hướng dẫn trong hình và đóng vỏ sau lại.



Các phím và bộ phận



- 1 — Loa nghe
- 2 — Màn hình
- 3 — Phím chọn trái
- 4 — Phím đàm thoại
- 5 — Các phím âm lượng
- 6 — Phím Navi™: sau đây gọi là phím di chuyển
- 7 — Phím chọn phải
- 8 — Phím kết thúc
- 9 — Bàn phím
- 10 — Micrô
- 11 — Đầu nối bộ sạc
- 12 — Đầu nối AV của Nokia (2,5 mm)
- 13 — Đầu nối cáp mini USB
- 14 — Phím giảm âm lượng
- 15 — Phím tăng âm lượng

- 16 — Phím nguồn
- 17 — Loa
- 18 — Ống kính camera

Bật và tắt điện thoại

Để bật hoặc tắt điện thoại, bấm và giữ phím nguồn.

Nếu điện thoại nhắc mã PIN hoặc mã UPIN, nhập mã vào (được hiển thị dưới dạng ****).

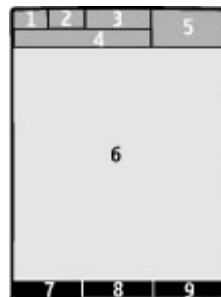
Điện thoại có thể nhắc bạn cài đặt ngày giờ. Nhập giờ địa phương vào, chọn múi giờ của nơi bạn đang ở dưới dạng số giờ chênh lệch so với giờ chuẩn Greenwich Mean Time (GMT), và nhập ngày tháng vào. [Xem phần “Cài đặt ngày giờ” trên trang 26.](#)

Khi bật điện thoại lần đầu tiên, bạn có thể được nhắc nhập các cài đặt cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Để biết thêm thông tin, tham khảo phần [Kết nối mục hỗ trợ của nhà c.cấp d.vụ](#). Xem phần [“Cài đặt cấu hình”](#) ở trang [31](#), và phần [“Dịch vụ cài đặt cấu hình”](#) ở trang [8](#)

Chế độ chờ

Khi điện thoại đã sẵn sàng sử dụng, và bạn chưa nhập ký tự nào, có nghĩa là điện thoại đang ở chế độ chờ.

Màn hình



- 1 — Cường độ tín hiệu của mạng di động
- 2 — Tình trạng sạc pin
- 3 — Các chỉ báo
- 4 — Tên mạng hoặc logo mạng
- 5 — Đồng hồ
- 6 — Màn hình
- 7 — Chức năng của phím chọn trái
- 8 — Chức năng của phím Navi
- 9 — Chức năng của phím chọn phải

Bạn có thể thay đổi chức năng của phím chọn trái và phím chọn phải. [Xem phần “Phím chọn trái và phải” trên trang 26.](#)

Tiết kiệm điện

Điện thoại này có [Trình tiết kiệm điện](#) và [Chế độ nghỉ](#) để tiết kiệm năng lượng pin ở chế độ chờ khi không bấm phím

nào. Các tính năng này có thể được kích hoạt. [Xem phần “Cài đặt hiển thị” trên trang 26.](#)

Chế độ chờ riêng

Chế độ chờ riêng hiển thị danh sách các thông tin và tính năng điện thoại đã chọn mà bạn có thể truy cập trực tiếp.

Để bật hoặc tắt chế độ chờ riêng, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt hiển thị** > **Chế độ chờ riêng** > **Chế độ chờ dự phòng**.

Ở chế độ chờ, di chuyển lên hoặc xuống để điều chỉnh hướng trong danh sách, và chọn **Chọn** hoặc **Xem**. Các mũi tên cho biết còn có thêm thông tin khác. Để ngừng điều chỉnh hướng, chọn **Thoát**.

Để sắp xếp và thay đổi chế độ chờ riêng, chọn **T.chọn**.

Các phím tắt ở chế độ chờ

Để vào danh sách các số đã gọi, bấm phím đàm thoại một lần. Di chuyển đến số điện thoại hoặc tên, và bấm phím đàm thoại để gọi số đó.

Để mở trình duyệt Web, bấm và giữ phím **0**.

Để gọi hộp thư thoại, bấm và giữ phím **1**.

Sử dụng các phím làm phím tắt. [Xem phần “Phím tắt để quay số” trên trang 16.](#)

Các chỉ báo

 tin nhắn chưa đọc

 tin nhắn chưa gửi, đã hủy hoặc không gửi được

 cuộc gọi bị nhớ

 Bàn phím bị khóa.

 Điện thoại không reo báo khi có cuộc gọi đến hoặc có tin nhắn văn bản gửi đến.

 Đang bật báo thức.

 Điện thoại được đăng ký với mạng GPRS hoặc EGPRS.

 Một kết nối GPRS hoặc EGPRS được thiết lập.

 Kết nối GPRS hoặc EGPRS đang tạm ngưng (ở trạng thái giữ).

 Kết nối Bluetooth đang hoạt động.

 Nếu bạn có hai số máy điện thoại, số máy thứ hai được chọn.

 Tất cả các cuộc gọi đến được chuyển hướng đến một số điện thoại khác.

 Cuộc gọi bị giới hạn trong nhóm nội bộ.

 Đã chọn cấu hình đặt giờ.

Chế độ trên máy bay

Sử dụng chế độ trên máy bay ở những môi trường nhạy với sóng vô tuyến—trên máy bay hoặc trong bệnh viện—để tắt tất cả các chức năng sử dụng tần số vô tuyến. Bạn vẫn truy cập được các trò chơi ngoại tuyến, lịch và số điện thoại. Khi chế độ trên máy bay đang hoạt động, chỉ báo  sẽ hiển thị.

Để bật hoặc cài đặt chế độ trên máy bay, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cấu hình** > **Trên máy bay** > **Khởi động** hoặc **Cài đặt riêng**.

Để tắt chế độ trên máy bay, chọn bất kỳ cấu hình nào khác.

Gọi điện khẩn cấp ở chế độ trên máy bay

Nhập số điện thoại khẩn cấp, bấm phím đàm thoại, và chọn **Có** khi **Thoát cấu hình trên máy bay?** hiển thị.



Cảnh báo: Với cấu hình trên máy bay, quý khách không thể thực hiện hoặc nhận bất kỳ cuộc gọi nào, kể cả các cuộc gọi khẩn cấp, hoặc sử dụng các chức năng khác mà yêu cầu phải có mạng phủ sóng. Để thực hiện các cuộc gọi, quý khách phải kích hoạt chức năng của điện thoại trước bằng cách thay đổi các cấu hình. Nếu thiết bị đã bị khóa, hãy nhập mã khóa vào. Nếu quý khách cần thực hiện cuộc gọi khẩn cấp khi thiết bị bị khóa hoặc đang ở chế độ cấu hình trên máy bay, quý khách cũng có thể nhập số khẩn cấp chính thức đã được lập trình trong thiết bị của quý khách vào trường mã khóa và chọn 'Gọi'. Điện thoại sẽ xác nhận việc quý khách sắp thoát khỏi cấu hình trên máy bay để bắt đầu cuộc gọi khẩn cấp.

Khóa bàn phím (bảo vệ phím)

Để tránh việc tình cờ bấm phím, chọn **Menu**, và bấm * trong vòng 3,5 giây để khóa bàn phím.

Cuộc gọi

Gọi điện

Bạn có thể bắt đầu cuộc gọi bằng nhiều cách:

- Nhập số điện thoại, bao gồm mã vùng, và bấm phím đàm thoại.

Để gọi điện quốc tế, bấm * hai lần để nhập mã đầu quốc tế (dấu + thay cho mã truy cập quốc tế), nhập mã quốc gia, mã vùng mà không cần nhập số 0 đầu nếu cần, và số điện thoại.

Để mở khóa bàn phím, chọn **Mở**, và bấm * trong vòng 1,5 giây. Nếu **Phím bảo vệ** được cài là bật, hãy nhập mã bảo vệ vào nếu được yêu cầu.

Để trả lời cuộc gọi khi bàn phím bị khóa, bấm phím đàm thoại. Khi bạn kết thúc hoặc từ chối cuộc gọi, bàn phím sẽ tự động khóa lại.

Các tính năng bổ sung là **Khóa phím tự động** và **Phím bảo vệ**. [Xem phần “Cài đặt cho máy” trên trang 29.](#)

Khi điện thoại hoặc bàn phím bị khóa, bạn chỉ có thể gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức được lập trình sẵn trong điện thoại.

Các chức năng không cần dùng thẻ SIM

Một số chức năng của điện thoại có thể được sử dụng mà không cần lắp thẻ SIM như máy nghe nhạc, radio, trò chơi, và truyền tải dữ liệu với máy vi tính tương thích hoặc một thiết bị tương thích khác. Một số chức năng bị mờ trong các menu và không thể dùng được.

- Để vào danh sách các số đã gọi, bấm phím đàm thoại một lần khi ở chế độ chờ. Chọn một số hoặc tên, và bấm phím đàm thoại.
- Tìm tên hoặc số điện thoại mà bạn đã lưu trong **Danh bạ**. [Xem phần “Quản lý các số liên lạc” trên trang 23.](#)

Để điều chỉnh âm lượng trong khi gọi, bấm phím tăng hoặc giảm âm lượng.

Trả lời hoặc từ chối cuộc gọi

Để trả lời cuộc gọi đến, bấm phím đàm thoại. Để kết thúc cuộc gọi, bấm phím kết thúc.

Để từ chối cuộc gọi đến, bấm phím kết thúc. Để tắt nhạc chuông, chọn **Im lặng**.

Phím tắt để quay số

Trước tiên, ấn định một số điện thoại cho một trong các phím số từ 2 đến 9. [Xem phần “Ấn định phím tắt để quay số” trên trang 24.](#)

Sử dụng phím tắt để gọi điện theo một trong những cách sau đây:

- Bấm một phím số, rồi bấm phím đàm thoại.
- Nếu đã chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cuộc gọi** > **Quay số nhanh** > **Bật**, bấm và giữ một phím số.

Quay số bằng khẩu lệnh

Gọi điện thoại bằng cách đọc tên đã được lưu trong danh sách các số liên lạc của điện thoại.

Vi lệnh thoại tùy thuộc vào ngôn ngữ, bạn phải chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cho máy** > **Cài đặt ngôn ngữ** > **Ngôn ngữ cho lời thoại** và ngôn ngữ của bạn trước khi sử dụng chức năng quay số bằng khẩu lệnh.



Lưu ý: Sử dụng khẩu lệnh có thể gặp khó khăn trong môi trường ồn ào hoặc trong trường hợp khẩn cấp, vì thế bạn không nên chỉ dựa vào chức năng quay số bằng khẩu lệnh trong mọi trường hợp.

1. Ở chế độ chờ, bấm và giữ phím chọn phải hoặc phím giảm âm lượng. Một âm báo ngắn sẽ phát ra, và **Xin mời nói** sẽ hiển thị.
2. Nói tên liên lạc mà bạn muốn quay số. Nếu việc nhận dạng giọng nói thành công, một danh sách số liên lạc trùng khớp sẽ hiển thị. Điện thoại sẽ phát lệnh thoại của số trùng khớp đầu tiên trong danh sách. Nếu lệnh thoại không đúng, di chuyển đến một mục khác.

Các tùy chọn trong khi gọi

Nhiều tùy chọn mà bạn có thể sử dụng trong khi gọi là các dịch vụ mạng. Để biết tính khả dụng, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Trong khi gọi, chọn **T.chọn** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

Các tùy chọn cuộc gọi bao gồm **Tắt âm** hoặc **Bật âm**, **Danh bạ**, **Menu**, **Khóa bàn phím**, **Ghi âm**, **Lọc âm**, **Loa** hoặc **Cầm tay**.

Các tùy chọn mạng bao gồm **Trả lời** hoặc **Từ chối**, **Giữ** hoặc **Nhà**, **Cuộc gọi mới**, **Thêm vào cuộc gọi**, **Kết thúc cuộc gọi**, **Kết thúc mọi c.gọi**, và các tùy chọn sau đây:

- **Gửi DTMF** — để gửi chuỗi âm
- **Hoán đổi** — để chuyển đổi giữa cuộc gọi hiện hành và cuộc gọi đang giữ
- **Nối chuyển** — để nối cuộc gọi đang giữ với cuộc gọi hiện hành và ngắt bạn ra khỏi các cuộc gọi này
- **Hội nghị** — để gọi điện hội nghị
- **Cuộc gọi riêng** — để thảo luận riêng trong một cuộc gọi hội nghị



Cảnh báo: Không cầm điện thoại gần tai khi đang sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Viết văn bản

Các kiểu nhập văn bản

Để nhập văn bản (ví dụ như khi viết tin nhắn), bạn có thể sử dụng kiểu nhập văn bản tiên đoán hoặc truyền thống.

Khi bạn viết văn bản, bấm và giữ **T.chọn** để chuyển qua lại giữa kiểu nhập văn bản truyền thống, được chỉ báo bằng , và kiểu nhập văn bản tiên đoán, được chỉ báo bằng . Kiểu nhập văn bản tiên đoán chỉ hỗ trợ một số ngôn ngữ.

Kiểu chữ được chỉ báo bằng , , và . Để đổi kiểu chữ, bấm phím #. Để đổi từ kiểu nhập chữ sang kiểu nhập số, được chỉ báo bằng , bấm và giữ phím #, và chọn **Kiểu nhập số**. Để đổi từ kiểu nhập số sang kiểu nhập chữ, bấm và giữ phím #.

Để cài đặt ngôn ngữ viết, chọn **T.chọn** > **Ngôn ngữ viết**.

Kiểu nhập văn bản truyền thống

Bấm một phím số từ 2 đến 9 nhiều lần cho đến khi ký tự cần nhập hiển thị. Các ký tự có sẵn tùy thuộc vào ngôn ngữ viết đã chọn.

Nếu chữ kế tiếp bạn muốn viết nằm cùng phím với chữ hiện tại, hãy đợi cho đến khi con trỏ hiển thị và nhập chữ đó vào.

Để truy cập các ký tự đặc biệt và các dấu câu thông dụng nhất, bấm phím số 1 nhiều lần hoặc bấm phím * để chọn một ký tự đặc biệt.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Kiểu nhập văn bản tiên đoán dựa trên một từ điển cài sẵn mà bạn cũng có thể thêm vào từ mới.

1. Bắt đầu viết một từ, sử dụng các phím từ 2 đến 9. Chỉ bấm mỗi phím một lần để nhập một chữ cái.
2. Để xác nhận từ bằng cách thêm một khoảng trắng, bấm 0.
 - Nếu từ không đúng, bấm * nhiều lần, và chọn từ trong danh sách.
 - Nếu dấu ? hiển thị sau từ thì từ mà bạn định viết không có trong từ điển. Để thêm từ vào từ điển, chọn **Thêm**. Nhập từ đó vào bằng kiểu nhập văn bản truyền thống, và chọn **Lưu lại**.
 - Để viết từ ghép, nhập phần đầu của từ vào, và bấm phím di chuyển sang phải để xác nhận. Nhập phần cuối của từ vào và xác nhận từ đó.
3. Bắt đầu viết từ tiếp theo.

Kiểu nhập văn bản tiếng Việt

Kiểu nhập văn bản truyền thống

Ví dụ, để viết tin nhắn văn bản bằng tiếng Việt, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Tin văn bản**. Chọn cửa sổ tin nhắn và **T.chọn** > **Ngôn ngữ viết** > **Tiếng Việt**. Các biểu tượng  sẽ hiển thị. Các ký tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím từ 2 - 9. Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên phím * theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.

Để viết từ "Việt", tiến hành như sau:

1. Bấm phím **8** bốn lần để chèn chữ **V**.
2. Bấm phím **4** ba lần để chèn chữ **i**.
3. Bấm phím **3** bốn lần để chèn chữ **ê**.
4. Bấm phím ***** năm lần để chèn dấu **.** cho **ệ**.
5. Bấm phím **8** một lần để chèn chữ **t**.



Lưu ý: Nhập dấu tiếng Việt ngay sau nguyên âm.

Để xóa một nguyên âm có dấu, xóa dấu trước rồi đến nguyên âm.

Để sửa dấu, di chuyển con trỏ đến ngay nguyên âm đó, và bấm phím ***** để đổi dấu.

Bấm và giữ phím ***** để chọn các ký tự đặc biệt từ danh sách.

Kiểu nhập văn bản tiên đoán

Để cài kiểu nhập văn bản tiên đoán khi viết văn bản, chọn **Menu** > **Bật tiên đoán**. Các biểu tượng   sẽ hiển

Duyệt menu

Điện thoại cung cấp cho bạn một loạt các chức năng được phân nhóm thành các menu.

1. Để truy cập menu, chọn **Menu**.
2. Di chuyển qua menu, và chọn một tùy chọn (ví dụ như **Cài đặt**).
3. Nếu menu đã chọn có chứa thêm các menu phụ, chọn một menu phụ (ví dụ như **Cài đặt cuộc gọi**).
4. Nếu menu đã chọn có chứa thêm các menu phụ, lặp lại bước 3.
5. Chọn cài đặt theo ý thích.

thị. Các ký tự tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số từ **2 - 9**. Các dấu tiếng Việt được sắp xếp trên các phím số từ **2 - 6** theo thứ tự sắc, huyền, hỏi, ngã và nặng.

Với kiểu nhập văn bản tiên đoán, bạn chỉ cần bấm mỗi phím một lần để nhập chữ cái yêu cầu. Từ điển sẽ tiên đoán từ thích hợp từ sự kết hợp của các phím bấm. Ví dụ, để viết từ "Việt", tuần tự bấm các phím **8 - 4 - 3 - 6 - 8** chỉ một lần.



Lưu ý: Nhập dấu tiếng Việt ngay sau nguyên âm.

Trong những lần bấm phím đầu tiên, các ký tự mà bạn không muốn có thể được hiển thị. Hoàn thành chuỗi phím bấm để xem từ thích hợp. Nếu từ thích hợp không hiển thị, bấm ***** nhiều lần để xem từ thích hợp tiếp theo trong từ điển.

Nếu dấu **?** hiển thị kế bên từ đã nhập, từ đó không có trong từ điển. Chọn **Thêm** để hoàn tất từ và **Lưu lại** để lưu từ đó vào từ điển.

6. Để trở về cấp độ menu trước đó, chọn **Trở về**.

Để thoát khỏi menu, chọn **Thoát**.

Để thay đổi cách xem menu, chọn **T.chọn** > **Kiểu menu chính** > **Danh sách** hoặc **Biểu tượng**.

Để sắp xếp lại menu, di chuyển đến menu muốn đổi chỗ, và chọn **T.chọn** > **Sắp xếp** > **Chuyển**. Di chuyển đến nơi mà bạn muốn chuyển menu đến, và chọn **OK**. Để lưu thay đổi, chọn **Xong** > **Có**.

Nhắn tin

Bạn có thể đọc, soạn, gửi và lưu tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện, e-mail, tin nhắn âm thanh và tin nhắn nháy. Bạn chỉ có thể sử dụng được các dịch vụ nhắn tin nếu chúng được mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ.

Tin nhắn văn bản và tin nhắn đa phương tiện

Tin nhắn văn bản

Điện thoại này hỗ trợ việc gửi tin nhắn văn bản ngoài giới hạn của một tin nhắn đơn. Các tin nhắn dài sẽ được gửi dưới dạng hai hoặc nhiều tin nhắn. Nhà cung cấp dịch vụ có thể tính mức phí thích hợp. Các ký tự có dấu trọng âm hoặc các dấu khác, và các ký tự của một số tùy chọn ngôn ngữ, sẽ chiếm nhiều chỗ hơn, và hạn chế số lượng ký tự có thể được gửi đi trong một tin nhắn đơn.

Một chỉ báo nằm ở phía trên màn hình cho biết tổng số ký tự còn lại và số lượng tin nhắn cần thiết để gửi đi.

Bạn phải lưu số trung tâm nhắn tin trước khi có thể gửi bất kỳ tin nhắn văn bản hoặc email SMS nào. Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Cài đặt tin nhắn** > **Tin nhắn văn bản** > **Trung tâm nhắn tin** > **Thêm trung tâm**, nhập tên vào, và số của nhà cung cấp dịch vụ.

Tin nhắn đa phương tiện và tin nhắn multimedia plus

Một tin nhắn đa phương tiện có thể chứa văn bản, hình ảnh, các đoạn âm thanh và video clip. Một tin nhắn

multimedia plus còn có thể chứa bất kỳ nội dung nào khác, ngay cả các tập tin mà điện thoại không hỗ trợ.



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn có thể chứa phần mềm có hại hay các thành phần khác gây hại cho điện thoại hoặc máy vi tính của bạn.

Để biết tính khả dụng và thuê bao dịch vụ tin nhắn đa phương tiện (MMS), liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Bạn cũng có thể tải về các cài đặt cấu hình. [Xem phần “Hỗ trợ của Nokia” trên trang 9.](#)

Tạo tin nhắn văn bản

1. Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **Tin văn bản**.
2. Nhập một hoặc nhiều số điện thoại hay địa chỉ e-mail vào trường **Đến:**. Để truy lục một số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail, chọn **Thêm**.
3. Đối với e-mail SMS, nhập chủ đề vào trường **Chủ đề:**.
4. Viết tin nhắn vào trường **Tin nhắn:**.
5. Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.

Tạo tin nhắn đa phương tiện

Thêm văn bản, hình ảnh, video hoặc các đoạn âm thanh, danh thiếp hoặc các ghi chú lịch vào các trang khác nhau và gửi chúng dưới dạng tin nhắn đa phương tiện.

1. Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **Đa phương tiện**.

2. Di chuyển đến một trang và chọn **Chèn** và loại nội dung từ danh sách.
3. Chọn **Gửi** và nhập một hoặc nhiều số điện thoại hay địa chỉ e-mail vào trường **Đến:**. Để truy lục một số điện thoại hoặc địa chỉ e-mail, chọn **Thêm**.
4. Đối với e-mail SMS, nhập chủ đề vào trường **Chủ đề:**.
5. Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.

Tạo tin nhắn multimedia plus

1. Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **Multimedia plus**.
2. Chọn người nhận, một chủ đề và nội dung văn bản như đối với tin nhắn văn bản.
3. Chọn **Chèn** và nội dung từ danh sách.
4. Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.

Đọc tin nhắn và trả lời

 **Chú ý:** Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn e-mail hoặc các đối tượng trong tin nhắn đa phương tiện có thể chứa phần mềm hiểm độc hoặc nếu không cũng gây hại cho điện thoại và máy tính của bạn.

Điện thoại sẽ thông báo khi nhận được tin nhắn. Bấm **Hiện thị** để hiển thị tin nhắn. Nếu đã nhận được nhiều tin nhắn, chọn một tin nhắn từ hộp thư đến và bấm **Mở**. Dùng phím di chuyển để xem tất cả các phần của tin nhắn.

Chọn **Trả lời** để soạn tin trả lời.

Gửi tin nhắn

Gửi tin nhắn

Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**. Điện thoại lưu tin nhắn vào thư mục **Hộp thư đi**, và bắt đầu gửi tin.



Lưu ý: Thông báo hoặc biểu tượng đã gửi tin nhắn trên màn hình điện thoại không có nghĩa là người nhận đã nhận được tin nhắn.

Nếu việc gửi tin nhắn bị gián đoạn, điện thoại sẽ cố gửi lại tin nhắn vài lần. Nếu vẫn không gửi lại được, tin nhắn vẫn còn trong thư mục **Hộp thư đi**. Để hủy việc gửi tin nhắn trong thư mục **Hộp thư đi**, chọn **T.chọn** > **Hủy gửi tin**.

Để lưu tin nhắn đã gửi trong thư mục **Tin đã gửi**, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Cài đặt tin nhắn** > **Cài đặt chung** > **Lưu tin đã gửi**.

Sắp xếp các tin nhắn

Điện thoại lưu các tin nhắn đã nhận trong thư mục **Hộp thư đến**. Sắp xếp các tin nhắn của bạn trong thư mục các tin đã lưu.

Để thêm, đổi tên, hoặc xóa một thư mục, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Các tin đã lưu** > **T.chọn**.

E-mail

Truy cập tài khoản e-mail POP3 hoặc IMAP4 bằng điện thoại của bạn để đọc, viết và gửi e-mail. Ứng dụng e-mail này khác với chức năng e-mail SMS.

Trước khi có thể sử dụng e-mail, bạn phải có một tài khoản e-mail và các cài đặt chính xác. Để kiểm tra tính khả dụng và các cài đặt cho tài khoản e-mail của bạn, hãy liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ e-mail. Bạn có thể nhận cài đặt cấu

hình e-mail dưới dạng tin nhắn cấu hình. [Xem phần “Dich vụ cài đặt cấu hình” trên trang 8.](#)

Trình hướng dẫn cài đặt

Trình hướng dẫn cài đặt sẽ tự khởi động nếu chưa quy định cài đặt e-mail nào trong điện thoại.

Để quản lý và tạo các tài khoản e-mail, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **E-mail** > **T.chọn** > **Quản lý tài khoản**.

Viết và gửi e-mail

Bạn có thể viết tin nhắn e-mail trước khi kết nối với dịch vụ e-mail.

1. Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **E-mail** > **Soạn thư mới**.
2. Nếu đã quy định nhiều tài khoản e-mail, chọn tài khoản mà bạn muốn gửi e-mail từ đó.
3. Nhập địa chỉ e-mail của người nhận, chủ đề, và nội dung tin nhắn e-mail. Để đính kèm một tập tin, chọn **T.chọn** > **Đính kèm tập tin**.
4. Để gửi tin nhắn e-mail, chọn **Gửi** > **Gửi bây giờ**.

Đọc và trả lời e-mail



Chú ý: Thận trọng khi mở các tin nhắn. Các tin nhắn e-mail hoặc các đối tượng trong tin nhắn đa phương tiện có thể chứa phần mềm hiểm độc hoặc nếu không cũng gây hại cho điện thoại và máy tính của bạn.

1. Để tải về các tiêu đề e-mail, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **E-mail** > **Kiểm tra thư mới**.
2. Để tải về tin nhắn e-mail đầy đủ, chọn **Trở về** > **Hộp Nhận Thư**, tên tài khoản, tin nhắn mới, và **Truy lục**.

3. Để trả lời e-mail, chọn **Trả lời** > **Văn bản gốc** hoặc **Thông điệp rỗng**. Để trả lời cho nhiều người, chọn **T.chọn** > **Trả lời tất cả**. Xác nhận hoặc sửa địa chỉ e-mail và chủ đề; sau đó soạn tin trả lời của bạn.
4. Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi** > **Gửi bây giờ**.
5. Để ngắt kết nối với tài khoản e-mail của bạn, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **E-mail** > **Ngắt kết nối**. Kết nối với tài khoản e-mail cũng sẽ tự động kết thúc sau một khoảng thời gian không hoạt động.

Lọc thư rác

Chức năng lọc thư rác cho phép bạn quy định những người gửi cụ thể vào danh sách chọn lọc hoặc danh sách đen. Tin nhắn của người gửi nằm trong danh sách đen được lọc sang **Thư Rác**. Các tin nhắn không xác định và tin nhắn của người gửi nằm trong danh sách chọn lọc sẽ được tải về hộp nhận thư của tài khoản.

Để kích hoạt và quy định chức năng lọc thư rác, chọn **T.chọn** > **Bộ lọc spam** > **Cài đặt** ở màn hình chờ chính của email.

Để đưa một người gửi vào danh sách đen, chọn tin nhắn e-mail trong thư mục **Hộp Nhận Thư** và **T.chọn** > **Vào d. sách đen**.

Tin nhắn nhấp nháy

Tin nhắn nhấp nháy là tin nhắn văn bản được hiển thị ngay trên màn hình khi nhận được.

1. Để viết tin nhắn nhấp nháy, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **Tin nhấp nháy**.
2. Nhập số điện thoại của người nhận, viết tin nhắn (tối đa 70 ký tự), và chọn **Gửi**.

Tin nhắn âm thanh Nokia Xpress

Tạo và gửi tin nhắn âm thanh bằng MMS theo cách tiện lợi.

1. Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Soạn tin nhắn** > **Tin âm thanh**. Máy ghi âm sẽ mở ra.
2. Ghi âm tin nhắn của bạn. [Xem phần “Máy ghi âm” trên trang 36.](#)
3. Nhập một hoặc nhiều số điện thoại vào trường **Đến:**, hoặc chọn **Thêm** để tìm một số điện thoại.
4. Để gửi tin nhắn, chọn **Gửi**.

Nhắn tin trò chuyện

Với dịch vụ nhắn tin trò chuyện (IM, dịch vụ mạng), bạn có thể gửi tin nhắn văn bản ngắn đến người dùng đang trực tuyến. Bạn phải thuê bao dịch vụ và đăng ký với dịch vụ IM mà bạn muốn sử dụng. Kiểm tra tính khả dụng của những dịch vụ này, giá cả và các hướng dẫn với nhà cung cấp dịch vụ. Các menu có thể thay đổi tùy thuộc vào nhà cung cấp IM.

Để kết nối với dịch vụ, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **IM** và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.

Tin thông báo, tin nhắn SIM và lệnh dịch vụ

Tin thông báo

Bạn có thể nhận tin nhắn về nhiều chủ đề khác nhau từ nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Tin thông báo** và chọn trong số các tùy chọn có sẵn.

Lệnh dịch vụ

Lệnh dịch vụ cho phép bạn viết và gửi các yêu cầu dịch vụ (lệnh USSD) đến nhà cung cấp dịch vụ, như các lệnh khởi động cho dịch vụ mạng.

Để viết và gửi yêu cầu dịch vụ, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Các lệnh dịch vụ**. Để biết chi tiết, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Tin nhắn SIM

Tin nhắn SIM là những tin nhắn văn bản cụ thể được lưu trong thẻ SIM của bạn. Bạn có thể sao chép hoặc chuyển những tin nhắn từ thẻ SIM sang bộ nhớ điện thoại, nhưng không thể làm ngược lại.

Để đọc tin nhắn SIM, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **T.chọn** > **Tin nhắn SIM**.

Tin nhắn thoại

Hộp thư thoại là một dịch vụ mạng mà bạn cần phải thuê bao để sử dụng. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để gọi hộp thư thoại, bấm và giữ phím **1**.

Để sửa số hộp thư thoại, chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Tin nhắn thoại** > **Số hộp thư thoại**.

Cài đặt tin nhắn

Chọn **Menu** > **Nhắn tin** > **Cài đặt tin nhắn** để cài đặt các tính năng cho tin nhắn.

- **Cài đặt chung** — để cài đặt điện thoại lưu tin nhắn đã gửi, để cho phép ghi chồng tin nhắn cũ nếu bộ nhớ tin nhắn đầy, và để cài đặt các sở thích khác có liên quan đến tin nhắn

- **Tin nhắn văn bản** — để cho phép thông báo đã gửi tin, để cài đặt trung tâm nhắn tin cho SMS và e-mail ở dạng SMS, để chọn loại hỗ trợ ký tự, và để cài đặt các sở thích khác có liên quan đến tin nhắn văn bản
- **Tin nhắn đ.ph.tiện** — để cho phép thông báo đã gửi tin, để cài đặt cách hiển thị tin nhắn đa phương tiện, để

cho phép nhận tin nhắn đa phương tiện và các quảng cáo, và để cài đặt các sở thích khác có liên quan đến tin nhắn đa phương tiện

- **Tin nhắn e-mail** — để cho phép nhận e-mail, để cài đặt kích cỡ hình ảnh trong e-mail, và để cài đặt các sở thích khác có liên quan đến e-mail

Danh bạ

Bạn có thể lưu tên, số điện thoại dưới dạng các số liên lạc trong bộ nhớ điện thoại hoặc bộ nhớ thẻ SIM và tìm cũng như truy lục các số này để gọi điện thoại hoặc để soạn tin nhắn.

Quản lý các số liên lạc

Chọn bộ nhớ cho các số liên lạc

Bộ nhớ điện thoại có thể lưu các số liên lạc cùng với các chi tiết bổ sung như các số điện thoại và các mục văn bản khác nhau. Bạn cũng có thể lưu hình ảnh, nhạc chuông hoặc video clip cho số lượng liên lạc có hạn.

Bộ nhớ thẻ SIM có thể lưu tên cùng với một số điện thoại kèm theo. Các số liên lạc được lưu trong thẻ SIM được biểu thị bằng .

1. Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Cài đặt** > **Chọn bộ nhớ** để chọn thẻ SIM, bộ nhớ điện thoại, hoặc cả hai cho các số liên lạc.
2. Chọn **Máy và thẻ SIM** để truy lục các số liên lạc từ cả hai bộ nhớ. Khi bạn lưu số liên lạc, các số này sẽ được lưu trong bộ nhớ điện thoại.

Lưu tên và số điện thoại

Để lưu tên và số điện thoại, chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ** > **T.chọn** > **Thêm số mới**.

Thêm và sửa chi tiết

Số điện thoại đầu tiên mà bạn lưu được tự động cài làm số mặc định và được biểu thị bằng một khung đóng xung quanh chỉ báo kiểu số (ví dụ: ). Khi bạn chọn một tên từ danh bạ (ví dụ như để gọi điện), số điện thoại mặc định sẽ được dùng, trừ khi bạn chọn một số khác.

Tìm số liên lạc để thêm chi tiết, và chọn **Chi tiết** > **T.chọn** > **Thêm chi tiết** và chọn trong số các tùy chọn có sẵn.

Tìm một số liên lạc

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ** và di chuyển qua danh sách các số liên lạc, hoặc nhập các ký tự đầu của tên muốn tìm.

Sao chép hoặc chuyển một số liên lạc giữa thẻ SIM và bộ nhớ điện thoại

1. Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Danh bạ**.
2. Chọn số liên lạc muốn sao chép hoặc di chuyển và **T.chọn** > **S.chép số liên lạc** hoặc **Chuyển số liên lạc**.

Sao chép hoặc chuyển nhiều số liên lạc giữa thẻ SIM và bộ nhớ điện thoại

1. Chọn số liên lạc đầu tiên muốn sao chép hoặc di chuyển và **T.chọn** > **Chọn**.
2. Đánh dấu chọn các số liên lạc khác, và chọn **T.chọn** > **S.chép số đã chọn** hoặc **Chuyển mục chọn**.

Sao chép hoặc chuyển toàn bộ các số liên lạc giữa thẻ SIM và bộ nhớ điện thoại

Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Sao chép số liên lạc** hoặc **Chuyển số liên lạc**.

Xóa các số liên lạc

Tìm số liên lạc muốn xóa, và chọn **T.chọn** > **Xóa số liên lạc**.

Để xóa toàn bộ các số liên lạc và các chi tiết đi kèm khỏi bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ SIM, chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Xóa tất cả số liên lạc** > **Trong bộ nhớ máy** hoặc **Trên thẻ SIM**.

Để xóa một số điện thoại, mục văn bản, hoặc hình ảnh kèm theo số liên lạc, tìm số liên lạc đó, và chọn **Chi tiết**. Di chuyển đến chi tiết muốn xóa, và chọn **T.chọn** > **Xóa** và chọn trong số các tùy chọn có sẵn.

Tạo một nhóm các số liên lạc

Sắp xếp các số liên lạc thành nhóm người gọi với nhạc chuông và hình ảnh khác nhau.

1. Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Nhóm**.

Nhật ký cuộc gọi

Để xem thông tin về các cuộc gọi, chọn **Menu** > **Nhật ký**.

2. Chọn **Thêm** hoặc **T.chọn** > **Thêm nhóm mới** để tạo một nhóm mới.
3. Nhập tên nhóm, tùy ý chọn một hình ảnh và nhạc chuông và chọn **Lưu lại**.
4. Chọn nhóm và **Xem** > **Thêm** để thêm các số liên lạc vào nhóm.

Danh thiếp

Bạn có thể gửi và nhận thông tin liên lạc của một người từ điện thoại tương thích có hỗ trợ chuẩn vCard.

Để gửi danh thiếp, tìm liên lạc và chọn **Chi tiết** > **T.chọn** > **Gửi danh thiếp**.

Khi nhận được danh thiếp, chọn **Hiển thị** > **Lưu lại** để lưu danh thiếp vào bộ nhớ điện thoại.

Ấn định phím tắt để quay số

Ấn định các số điện thoại cho các phím số từ 2-9 làm phím tắt.

1. Chọn **Menu** > **Danh bạ** > **Quay số nhanh**, và di chuyển đến một phím số.
2. Chọn **Ấn định**, hoặc nếu một số điện thoại đã được ấn định cho phím đó rồi, chọn **T.chọn** > **Thay đổi**.
3. Nhập số điện thoại hoặc tìm một số liên lạc.

- **Nhật ký cuộc gọi** — để xem các cuộc gọi bị nhỡ, các cuộc gọi vừa nhận và các số vừa gọi theo thứ tự thời gian

- **Cuộc gọi bị nhỡ, Cuộc gọi vừa nhận**, hoặc **Các số vừa gọi** — để biết thông tin về các cuộc gọi gần đây
- **Người nhận tin** — để xem các số liên lạc mà bạn đã gửi tin nhắn đến gần đây nhất
- **Thời gian gọi, Bộ đếm dữ liệu gói**, hoặc **Th.gian k.nối dữ liệu gói** — để xem thông tin tổng quát về các liên lạc gần đây
- **Nhật ký tin nhắn** — để xem số lượng tin nhắn đã gửi và nhận



Lưu ý: Hóa đơn thực tế mà nhà cung cấp dịch vụ tính cước cho các cuộc gọi và dịch vụ có thể thay đổi, tùy thuộc các tính năng mạng, việc làm tròn số khi lập hóa đơn, thuế, v.v...



Lưu ý: Một số bộ tính giờ có thể được cài đặt lại trong quá trình nâng cấp dịch vụ hoặc phần mềm.

Định vị

Mạng có thể gửi cho bạn một yêu cầu về vị trí (dịch vụ mạng). Liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ để đăng ký thuê bao và đồng ý về việc gửi thông tin định vị.

Để chấp nhận hoặc từ chối yêu cầu về vị trí, chọn **Nhận** hoặc **Từ chối**. Nếu bạn bỏ lỡ yêu cầu, điện thoại sẽ tự động chấp nhận hoặc từ chối yêu cầu tùy theo những gì bạn đã

thỏa thuận với nhà điều hành mạng hoặc nhà cung cấp dịch vụ.

Để xem thông tin về 10 yêu cầu và thông báo riêng tư gần đây nhất hoặc để xóa chúng, chọn **Menu** > **Nhật ký** > **Định vị** > **Nhật ký vị trí** > **Mở thư mục** hoặc **Xóa tất cả**.

Cài đặt

Cấu hình

Điện thoại có nhiều nhóm cài đặt khác nhau được gọi là cấu hình, mà bạn có thể tùy chỉnh bằng nhạc chuông cho các sự kiện và môi trường khác nhau.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cấu hình**, cấu hình mà bạn muốn, và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Khởi động** — để kích hoạt cấu hình đã chọn
- **Cài đặt riêng** — để thay đổi cài đặt cấu hình
- **Có đặt giờ** — để cài cấu hình hoạt động cho đến khi hết thời gian. Khi thời gian cài cho cấu hình hết hạn, cấu hình không được định giờ trước đây sẽ hoạt động.

Chủ đề

Một chủ đề bao gồm nhiều yếu tố để cài đặt riêng điện thoại.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Chủ đề** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Chọn chủ đề** — Mở thư mục **Chủ đề**, và chọn một chủ đề.
- **Chủ đề tài xuống** — Mở danh sách các liên kết để tải về thêm các chủ đề.

Cài đặt âm

Bạn có thể thay đổi cài đặt âm thanh của cấu hình hoạt động đã chọn.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt âm**. Bạn có thể tìm thấy các cài đặt tương tự trong menu **Cấu hình**.

Nếu bạn chọn mức chuông to nhất, nhạc chuông sẽ đạt đến mức to nhất sau vài giây.

Cài đặt hiển thị

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt hiển thị** và chọn trong số các tùy chọn có sẵn:

- **Hình nền** — để thêm hình nền cho chế độ chờ
- **Chế độ chờ riêng** — để kích hoạt, sắp xếp và cài đặt riêng cho chế độ chờ riêng
- **Màu chữ ở chế độ chờ** — để chọn màu chữ cho chế độ chờ
- **Biểu tượng phím di chuyển** — để hiển thị biểu tượng của các phím tắt trên phím di chuyển ở chế độ chờ khi tắt chế độ chờ riêng
- **Màn hình riêng** — để tạo và cài đặt màn hình riêng
- **Trình tiết kiệm điện** — để tự động làm màn hình mờ dần và hiển thị đồng hồ khi không dùng điện thoại trong một thời gian nhất định
- **Chế độ nghỉ** — để tự động tắt màn hình khi không sử dụng điện thoại trong một thời gian nhất định
- **Cờ chữ** — để cài đặt cờ chữ cho tin nhắn, số liên lạc, và trang web
- **Logo mạng** — để hiển thị logo mạng
- **Thông tin mạng** — để hiển thị nhận dạng mạng, nếu có từ mạng

Cài đặt ngày giờ

Để đổi kiểu đồng hồ, giờ, múi giờ, và cài đặt ngày, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt ngày giờ** > **Thời gian**, **Ngày**, hoặc **Tự động cập nhật ngày giờ** (dịch vụ mạng).

Khi đi đến một múi giờ khác, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt ngày giờ** > **Thời gian** > **Múi giờ** và múi giờ nơi bạn đang ở dưới dạng chênh lệch số giờ so với giờ chuẩn Greenwich (GMT) hoặc giờ chuẩn thế giới (UTC). Ngày giờ được cài đúng theo múi giờ và cho phép điện thoại hiển thị đúng thời gian gửi của tin nhắn văn bản hoặc tin nhắn đa phương tiện nhận được.

Ví dụ, GMT +7 dùng để chỉ múi giờ của Thái Lan, Indonesia và Việt Nam, 7 giờ về phía đông của Greenwich/Luân Đôn (Vương Quốc Anh).

Phím tắt riêng

Với phím tắt riêng, bạn có thể truy cập nhanh các chức năng thường sử dụng của điện thoại.

Phím chọn trái và phải

Để chọn một chức năng từ danh sách, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Phím chọn trái** hoặc **Phím chọn phải**.

Ở chế độ chờ, nếu phím chọn trái là **Chọn**, để kích hoạt một chức năng, chọn **Chọn** > **T.chọn** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Tùy chọn** — để thêm hoặc xóa một chức năng
- **Sắp xếp** — để sắp xếp lại các chức năng

Phím di chuyển

Để ấn định các chức năng khác của điện thoại từ danh sách định sẵn cho phím di chuyển, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Phím di chuyển**.

Lệnh thoại

Gọi các số liên lạc và thực hiện các chức năng của điện thoại bằng cách nói một lệnh thoại.

Lệnh thoại tùy thuộc vào ngôn ngữ. Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cho máy** > **Cài đặt ngôn ngữ** > **Ngôn ngữ cho lời thoại** và ngôn ngữ của bạn trước khi sử dụng lệnh thoại.

Để kích hoạt một lệnh thoại cho một chức năng, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Phím tắt riêng** > **Lệnh thoại**, một tính năng và một chức năng tiếp theo.  cho biết lệnh thoại đã được kích hoạt.

Để kích hoạt khẩu lệnh, chọn **Thêm**. Để phát lệnh thoại được kích hoạt, chọn **Phát**.

Để sử dụng lệnh thoại, xem phần [“Quay số bằng khẩu lệnh”](#), ở trang 16.

Để quản lý lệnh thoại, di chuyển đến một chức năng, và chọn **T.chọn** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Sửa** hoặc **Xóa** — để đổi tên hoặc tắt lệnh thoại
- **Chọn tất cả** hoặc **Xóa tất cả** — để kích hoạt hoặc tắt lệnh thoại cho tất cả các chức năng trong danh sách lệnh thoại

Kết nối

Điện thoại này cung cấp nhiều tính năng kết nối với các thiết bị khác để truyền và nhận dữ liệu.

Công nghệ vô tuyến Bluetooth

Công nghệ Bluetooth cho phép bạn kết nối điện thoại với một thiết bị Bluetooth tương thích trong phạm vi 10 mét (32 phút) bằng sóng vô tuyến.

Điện thoại này tuân theo Thông số Bluetooth 2.0 + EDR hỗ trợ các cấu hình sau: truy cập thông thường, truy cập mạng, trao đổi dữ liệu thông thường, phân phối âm thanh cấp cao, điều khiển âm thanh và video từ xa, rảnh tay, tai nghe, quảng bá dữ liệu, truyền tải tập tin, quay số kết nối mạng, truy cập thẻ SIM và cổng nối tiếp. Để đảm bảo khả năng tương tác giữa các thiết bị hỗ trợ công nghệ Bluetooth khác nhau, hãy sử dụng các phụ kiện được Nokia phê chuẩn cho kiểu điện thoại này. Kiểm tra với nhà sản xuất các thiết bị khác để xác định khả năng tương thích của chúng với điện thoại này.

Có thể có các hạn chế về việc sử dụng công nghệ Bluetooth ở một số nơi. Hãy kiểm tra với cơ quan chính quyền địa phương hoặc nhà cung cấp dịch vụ của bạn.

Cài đặt kết nối Bluetooth

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Bluetooth** và thực hiện các bước sau đây:

1. Chọn **Tên điện thoại** và nhập tên của điện thoại.
2. Để kích hoạt kết nối Bluetooth, chọn **Bluetooth** > **Bật**.  cho biết Bluetooth đang hoạt động.
3. Để kết nối điện thoại với một phụ kiện âm thanh, chọn **Tìm phụ kiện âm thanh** và thiết bị mà bạn muốn kết nối.
4. Để kết nối điện thoại với bất kỳ thiết bị Bluetooth nào trong phạm vi kết nối, chọn **Các thiết bị đã ghép** > **Mới**.

Chọn một thiết bị và **Ghép nối**.

Nhập mật mã (tối đa 16 ký tự) trên điện thoại và cho phép kết nối trên thiết bị Bluetooth kia.

Nếu bạn lo lắng về vấn đề an toàn, hãy tắt chức năng Bluetooth, hoặc cài **Phạm vi kết nối** là **Ấn**. Chỉ luôn chấp nhận liên lạc Bluetooth từ những người mà bạn tin tưởng.

Kết nối máy vi tính với Internet

Sử dụng Bluetooth để kết nối máy vi tính tương thích với Internet mà không cần phần mềm PC Suite. Điện thoại của bạn phải kích hoạt một nhà cung cấp dịch vụ có hỗ trợ truy cập Internet, và máy vi tính của bạn phải hỗ trợ mạng cục bộ cá nhân Bluetooth (PAN). Sau khi kết nối với dịch vụ điểm truy cập mạng (NAP) của điện thoại và ghép nối với máy vi tính, điện thoại sẽ tự động mở kết nối dữ liệu dạng gói với Internet.

Dữ liệu gói

Dịch vụ vô tuyến trọn gói (GPRS) là một dịch vụ mạng cho phép sử dụng điện thoại di động để gửi và nhận dữ liệu qua mạng dựa trên giao thức Internet (IP).

Để xác định cách thức sử dụng dịch vụ, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Dữ liệu gói** > **Kết nối dữ liệu gói** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Khi cần** — để cài kết nối dữ liệu gói được thiết lập khi một ứng dụng cần đến. Kết nối sẽ được đóng lại khi kết thúc ứng dụng.
- **Luôn trực tuyến** — để tự động kết nối với mạng dữ liệu gói khi bật điện thoại

Bạn có thể kết nối máy vi tính tương thích với điện thoại bằng Bluetooth hoặc cáp USB và sử dụng điện thoại làm modem. Để biết chi tiết, tham khảo phần mềm PC Suite của Nokia. [Xem phần “Hỗ trợ của Nokia” trên trang 9.](#)

Truyền dữ liệu

Đồng bộ hóa dữ liệu lịch, danh bạ, và ghi chú với một thiết bị tương thích khác, máy vi tính tương thích, hoặc server Internet từ xa (dịch vụ mạng).

Danh sách thiết bị truyền tải

Để sao chép hoặc đồng bộ hóa dữ liệu từ điện thoại, tên của điện thoại và các cài đặt phải nằm trong danh sách các thiết bị truyền tải. Nếu bạn nhận dữ liệu từ một thiết bị khác, thiết bị truyền tải tương ứng sẽ được tự động thêm vào danh sách, sử dụng dữ liệu liên lạc từ thiết bị kia. **Đ.bộ hóa server** và **Đồng bộ hóa PC** là các mục gốc trong danh sách.

Để thêm một thiết bị truyền tải mới vào danh sách, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Truyền dữ liệu** > **T.chọn** > **Thêm thiết bị** > **Đồng bộ máy** hoặc **Chép qua máy**, và nhập các cài đặt tùy theo loại truyền tải.

Để sửa hoặc xóa một thiết bị truyền tải, chọn **T.chọn**.

Truyền dữ liệu với thiết bị tương thích

Để kết nối, sử dụng công nghệ vô tuyến Bluetooth hoặc kết nối bằng cáp. Thiết bị kia phải được kích hoạt để nhận dữ liệu.

Để bắt đầu truyền dữ liệu, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Truyền dữ liệu** và thiết bị truyền tải từ danh sách khác ngoài **Đ.bộ hóa server** hoặc **Đồng bộ hóa PC**.

Đồng bộ hóa từ server

Để sử dụng server Internet từ xa, bạn cần thuê bao dịch vụ đồng bộ hóa. Để biết thêm thông tin và các cài đặt cần thiết cho dịch vụ này, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ. Bạn

có thể nhận các cài đặt dưới dạng tin nhắn cấu hình. [Xem phần “Dịch vụ cài đặt cấu hình” trên trang 8.](#)

Để bắt đầu đồng bộ hóa từ điện thoại, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Truyền dữ liệu** > **Đ. bộ hóa server**.

Đồng bộ hóa lần đầu hoặc sau khi đồng bộ hóa bị ngắt có thể mất đến 30 phút để hoàn thành.

Cáp dữ liệu USB

Bạn có thể sử dụng cáp dữ liệu USB để truyền dữ liệu giữa điện thoại và một máy vi tính tương thích hoặc một máy in có hỗ trợ PictBridge.

Để kích hoạt điện thoại cho việc truyền dữ liệu hoặc in hình ảnh, kết nối cáp dữ liệu và chọn chế độ:

- **Chế độ Nokia** — để sử dụng cáp cho phần mềm PC Suite
- **In & media** — để sử dụng điện thoại với một máy in tương thích PictBridge hoặc với một máy vi tính tương thích
- **Thiết bị lưu dữ liệu** — để kết nối với một máy vi tính không có phần mềm Nokia và dùng điện thoại làm thiết bị lưu trữ dữ liệu

Để thay đổi chế độ USB, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Kết nối** > **Cáp USB** và chế độ USB mà bạn muốn.

Phần mềm Nokia PC Suite

Với phần mềm Nokia PC Suite, bạn có thể quản lý nhạc, đồng bộ hóa danh bạ, lịch, ghi chú và ghi chú công việc giữa điện thoại và máy vi tính tương thích hoặc server Internet từ xa (dịch vụ mạng). Bạn có thể tìm thấy thêm thông tin và phần mềm PC Suite trên trang Web của Nokia. [Xem phần “Hỗ trợ của Nokia” trên trang 9.](#)

Cài đặt cuộc gọi

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cuộc gọi** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Chuyển hướng cuộc gọi** — để chuyển hướng các cuộc gọi đến (dịch vụ mạng). Bạn không thể chuyển hướng cuộc gọi nếu một số chức năng chặn cuộc gọi được kích hoạt. [Xem phần “Cài đặt bảo vệ” trên trang 31.](#)
- **Lọc âm** — để nâng cao độ rõ của lời nói, đặc biệt trong những môi trường ồn ào
- **Phím bất kỳ** — để trả lời cuộc gọi đến bằng cách bấm nhanh phím bất kỳ, trừ phím nguồn, các phím chọn trái và phải, hoặc phím kết thúc
- **Tự gọi lại** — để cố kết nối cuộc gọi tối đa 10 lần sau khi không gọi được
- **Quay số nhanh** — để gọi tên và số điện thoại được ấn định cho các phím số từ 2 đến 9 bằng cách bấm và giữ phím số tương ứng
- **Dịch vụ cuộc gọi chờ** — để yêu cầu mạng thông báo cho bạn biết có cuộc gọi đến khi bạn đang nói chuyện điện thoại (dịch vụ mạng)
- **Chỉ tiết cuộc gọi** — để hiển thị nhanh thời lượng gần đúng sau mỗi cuộc gọi
- **Báo số** — để hiển thị số điện thoại của bạn với người mà bạn đang gọi (dịch vụ mạng). Để sử dụng cài đặt đã thỏa thuận với nhà cung cấp dịch vụ, chọn **Cài đặt gốc**.
- **Số máy để gọi đi** — để chọn số máy 1 hoặc 2 để gọi điện nếu được thẻ SIM hỗ trợ (dịch vụ mạng)

Cài đặt cho máy

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cho máy** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Cài đặt ngôn ngữ** — Để cài ngôn ngữ hiển thị của điện thoại, chọn **Ngôn ngữ điện thoại**. **Tự động** chọn ngôn ngữ theo thông tin trên thẻ SIM. Để cài ngôn ngữ cho lệnh thoại, chọn **Ngôn ngữ cho lời thoại**.
- **Phím bảo vệ** — để hỏi mã bảo vệ khi bạn mở khóa phím
- **Khóa phím tự động** — để tự động khóa bàn phím sau một khoảng thời gian chờ cài sẵn khi điện thoại ở chế độ chờ và không có chức năng nào được sử dụng.
- **Lời chào** — để viết lời chào hiển thị khi bật điện thoại
- **Hỏi trên máy bay** — Điện thoại sẽ hỏi mỗi lần bật điện thoại xem bạn có muốn sử dụng chế độ trên máy bay hay không. Với chế độ trên máy bay, toàn bộ kết nối sóng vô tuyến đều bị tắt.
- **Cập nhật điện thoại** — để nhận các cập nhật phần mềm từ nhà cung cấp dịch vụ (dịch vụ mạng). Tùy chọn này có thể không có sẵn, tùy thuộc vào điện thoại của bạn. [Xem phần “Cập nhật phần mềm qua mạng” trên trang 30.](#)
- **Chọn nhà điều hành** — Chọn **Tự động** để cài đặt tự động một trong các mạng di động có sẵn trong khu vực, hoặc **Thủ công** để chọn một mạng có thỏa thuận chuyển vùng với nhà cung cấp dịch vụ của bạn.
- **Bật menu trợ giúp** — để chọn có hiển thị menu trợ giúp trên điện thoại hay không
- **Chuông khởi động** — Điện thoại phát âm báo khi bắt máy.
- **SIM khai báo** — [Xem phần “Dịch vụ SIM” trên trang 43.](#)

Cập nhật phần mềm qua mạng

Nhà cung cấp dịch vụ có thể gửi trực tiếp các cập nhật phần mềm điện thoại qua mạng đến điện thoại của bạn (dịch vụ

mạng). Tùy chọn này có thể không có sẵn, tùy thuộc vào điện thoại của bạn.



Cảnh báo: Nếu quý khách cài đặt cập nhật phần mềm, quý khách sẽ không thể sử dụng thiết bị, kể cả việc thực hiện các cuộc gọi khẩn cấp, cho tới khi cài đặt xong và thiết bị được khởi động lại. Đảm bảo sao lưu dữ liệu trước khi chấp nhận cài đặt cập nhật.

Cài đặt cho cập nhật phần mềm

Để cho phép hoặc không cho phép các cập nhật phần mềm và cấu hình, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cấu hình** > **Cài đặt quản lý thiết bị** > **Phần mềm nhà cung cấp dịch vụ**.

Yêu cầu cập nhật phần mềm

1. Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cho máy** > **Cập nhật điện thoại** để yêu cầu các cập nhật phần mềm có sẵn từ nhà cung cấp dịch vụ.
2. Chọn **Chi tiết phần mềm hiện tại** để hiển thị phiên bản phần mềm hiện hành và kiểm tra xem có cần phải cập nhật hay không.
3. Chọn **Tải về phần mềm điện thoại** để tải về và cài đặt cập nhật phần mềm. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình.
4. Nếu việc cài đặt đã bị hủy sau khi tải về, chọn **Cài đặt bản cập nhật phần mềm** để bắt đầu cài đặt.

Cập nhật phần mềm có thể mất vài phút. Nếu gặp sự cố trong quá trình cài đặt, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Phụ kiện

Menu này hoặc các tùy chọn sau đây chỉ hiển thị khi điện thoại đã và đang được kết nối với một phụ kiện di động tương thích.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt phụ kiện**. Chọn một phụ kiện, và một tùy chọn tùy theo phụ kiện.

Cài đặt cấu hình

Bạn có thể định cấu hình cho điện thoại bằng các cài đặt được yêu cầu cho một số dịch vụ nhất định. Nhà cung cấp dịch vụ cũng có thể gửi cho bạn các cài đặt này. [Xem phần “Dịch vụ cài đặt cấu hình” trên trang 8.](#)

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt cấu hình** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Cài đặt cấu hình mặc định** — để xem các nhà cung cấp dịch vụ được lưu trong điện thoại và cài nhà cung cấp dịch vụ mặc định
- **Kích hoạt cấu hình mặc định** — để kích hoạt các cài đặt cấu hình mặc định cho các ứng dụng được hỗ trợ
- **Điểm truy cập thường dùng** — để xem các điểm truy cập đã lưu
- **Kết nối mục hỗ trợ của nhà c.cấp d.vụ** — để tải về các cài đặt cấu hình từ nhà cung cấp dịch vụ
- **Cài đặt quản lý thiết bị** — để cho phép hoặc ngăn chặn điện thoại nhận các cập nhật phần mềm. Tùy chọn này có thể không có sẵn, tùy thuộc vào điện thoại của bạn. [Xem phần “Cập nhật phần mềm qua mạng” trên trang 30.](#)
- **Cài đặt cấu hình riêng** — để thêm các tài khoản cá nhân mới theo cách thủ công cho các dịch vụ khác nhau và để kích hoạt hoặc xóa các tài khoản này. Để thêm một tài khoản cá nhân mới, chọn **Thêm**, hoặc **T.chọn** >

Thêm mới. Chọn loại dịch vụ, và nhập các thông số cần thiết. Để kích hoạt một tài khoản cá nhân, di chuyển đến tài khoản đó, và chọn **T.chọn** > **Khởi động**.

Cài đặt bảo vệ

Khi đang sử dụng các tính năng bảo vệ để hạn chế cuộc gọi (như chặn cuộc gọi, nhóm nội bộ, và gọi số ấn định), bạn có thể gọi đến số điện thoại khẩn cấp chính thức được lập trình sẵn trong điện thoại.

Chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt bảo vệ** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Hỏi mã PIN** hoặc **Hỏi mã UPIN** — để yêu cầu mã PIN hoặc mã UPIN mỗi lần bật điện thoại. Một số thẻ SIM không cho phép tắt chức năng yêu cầu mã.
- **Yêu cầu mã PIN2** — để chọn có yêu cầu mã PIN2 hay không khi dùng một tính năng cụ thể của điện thoại được mã PIN2 bảo vệ. Một số thẻ SIM không cho phép tắt chức năng yêu cầu mã.
- **Dịch vụ chặn cuộc gọi** — để hạn chế cuộc gọi đến và cuộc gọi đi từ điện thoại (dịch vụ mạng). Bạn cần có mật mã chặn cuộc gọi.
- **Gọi số ấn định** — để hạn chế cuộc gọi đến những số điện thoại đã chọn nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Khi bật chức năng gọi số ấn định, kết nối GPRS không thực hiện được trừ khi đang gửi tin nhắn văn bản qua kết nối GPRS. Trong trường hợp này, số điện thoại của người nhận và số trung tâm nhắn tin phải nằm trong danh sách gọi số ấn định.
- **Nhóm nội bộ** — để xác định nhóm người mà bạn có thể gọi điện cho họ và họ có thể gọi điện cho bạn (dịch vụ mạng)
- **Cấp độ bảo vệ** — Chọn **Điện thoại** để yêu cầu mã bảo vệ bất kỳ khi nào gắn thẻ SIM mới vào điện thoại. Chọn

Bộ nhớ, để yêu cầu mã bảo vệ khi bộ nhớ thẻ SIM được chọn, và bạn muốn đổi bộ nhớ đang sử dụng.

- **Mã truy nhập** — để đổi mã bảo vệ, mã PIN, mã UPIN, mã PIN2, hoặc mật mã chặn cuộc gọi
- **Chọn mã** — để chọn mã PIN hay mã UPIN sẽ hoạt động
- **Chứng chỉ bảo vệ** hoặc **Chứng chỉ thuê bao** — để xem danh sách các chứng chỉ bảo vệ hoặc chứng chỉ thuê bao đã được tải về điện thoại. [Xem phần “Chứng chỉ” trên trang 42.](#)
- **Cài đặt mô đun an toàn** — để xem **Chi tiết mô đun an toàn**, kích hoạt **Yêu cầu PIN mô đun**, hoặc đổi PIN

mô đun và PIN ký tên. [Xem phần “Mã truy nhập” trên trang 8.](#)

Khôi phục cài đặt gốc

Để cài lại một số cài đặt menu trở về giá trị gốc, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Khôi phục cài đặt gốc**. Nhập mã bảo vệ.

Các tên và số điện thoại đã lưu trong **Danh bạ** sẽ không bị xóa.

Menu nhà điều hành

Truy cập cổng vào các dịch vụ do nhà điều hành mạng cung cấp. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà điều hành mạng. Nhà điều hành mạng có thể cập nhật menu này

bằng tin dịch vụ. [Xem phần “Hộp tin dịch vụ” trên trang 41.](#)

Bộ sưu tập

Quản lý hình ảnh, video clip, tập tin nhạc, chủ đề, đồ họa, nhạc chuông, đoạn ghi âm và các tập tin nhận được. Các tập tin này được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ gắn kèm và có thể được sắp xếp theo các thư mục.

Việc bảo vệ bản quyền có thể ngăn chặn việc sao chép, sửa đổi, truyền tải hoặc gửi chuyển tiếp một số hình ảnh, nhạc (bao gồm nhạc chuông) và các nội dung khác.

Điện thoại này hỗ trợ hệ thống khóa kích hoạt để bảo vệ nội dung đã nhận được. Luôn kiểm tra các điều khoản giao hàng của bất kỳ nội dung và khóa kích hoạt nào trước khi nhận các nội dung này, vì bạn có thể phải trả phí.

Thư mục và tập tin

Để xem danh sách thư mục, chọn **Menu** > **Bộ sưu tập**. Để xem danh sách các tập tin trong một thư mục, chọn thư mục và **Mở**. Để xem các thư mục của thẻ nhớ khi chuyển một tập tin, di chuyển đến thẻ nhớ, và bấm phím di chuyển sang phải.

In hình ảnh

Điện thoại này hỗ trợ Nokia XPressPrint để in hình ảnh ở dạng .jpeg.

1. Để kết nối điện thoại với máy in tương thích, dùng cáp dữ liệu hoặc gửi hình ảnh qua Bluetooth đến máy in có

hỗ trợ công nghệ Bluetooth. [Xem phần “Công nghệ vô tuyến Bluetooth” trên trang 27.](#)

2. Chọn hình ảnh mà bạn muốn in và **T.chọn** > **In**.

Thẻ nhớ

Dùng thẻ nhớ để lưu các tập tin đa phương tiện như video clip, các bản nhạc, các tập tin âm thanh, hình ảnh và dữ liệu nhắn tin.



Cảnh báo: Giữ tất cả thẻ nhớ ngoài tầm tay của trẻ nhỏ.

Một số thư mục trong **Bộ sưu tập** có nội dung mà điện thoại sử dụng (ví dụ như **Chủ đề**) có thể được lưu trên thẻ nhớ.

Để gắn và tháo thẻ nhớ, [Xem phần “Gắn thẻ microSD” trên trang 10.](#)

Định dạng thẻ nhớ

Một số thẻ nhớ đi kèm đã được định dạng sẵn; một số loại thẻ khác cần phải định dạng. Khi bạn định dạng thẻ nhớ, toàn bộ dữ liệu trên thẻ sẽ bị mất vĩnh viễn.

Media

Camera và video

Chụp hình hoặc quay video clip bằng camera tích hợp.

Chụp ảnh

Để sử dụng chức năng chụp ảnh, chọn **Menu** > **Media** > **Camera** hoặc nếu chức năng video đang bật, di chuyển sang trái hoặc sang phải.

1. Để định dạng thẻ nhớ, chọn **Menu** > **Bộ sưu tập** hoặc **Các ứng dụng**, thư mục thẻ nhớ , và **T.chọn** > **Đ.ạng thẻ nhớ** > **Có**.

2. Khi định dạng xong, nhập tên cho thẻ nhớ.

Khóa thẻ nhớ

Cài mật khẩu (tối đa 8 ký tự) để khóa thẻ nhớ của bạn khỏi bị sử dụng trái phép.

Chọn thư mục thẻ nhớ  và **T.chọn** > **Cài mật mã**.

Mật khẩu được lưu trong điện thoại, và bạn không cần phải nhập lại mật khẩu trong khi sử dụng thẻ nhớ trên cùng điện thoại. Nếu muốn sử dụng thẻ nhớ trên một điện thoại khác, bạn sẽ được yêu cầu nhập mật khẩu.

Để xóa mật khẩu, chọn **T.chọn** > **Xóa mật mã**.

Kiểm tra mức sử dụng bộ nhớ

Kiểm tra mức sử dụng bộ nhớ của các nhóm dữ liệu khác nhau và bộ nhớ có sẵn để cài đặt phần mềm mới trên thẻ nhớ của bạn.

Chọn thẻ nhớ  và **T.chọn** > **Chi tiết**.

Để phóng to và thu nhỏ khi ở chế độ camera, di chuyển lên và xuống hoặc bấm các phím âm lượng.

Để chụp ảnh, chọn **Chụp**. Điện thoại sẽ lưu hình ảnh trên thẻ nhớ, nếu có, hoặc trong bộ nhớ điện thoại.

Chọn **T.chọn** > **Cài đặt** > **Thời gian xem thử hình** và thời gian xem trước để hiển thị các ảnh đã chụp. Trong khi xem trước, chọn **Trở về** để chụp một bức ảnh khác hoặc **Gửi** để gửi ảnh dưới dạng tin nhắn đa phương tiện.

Điện thoại này hỗ trợ độ phân giải ảnh chụp đến 1600 x 1200 pixel.

Quay video clip

Để kích hoạt chức năng video, chọn **Menu** > **Media** > **Video**; hoặc nếu chức năng camera đang bật, di chuyển sang trái hoặc sang phải.

Để bắt đầu quay video, chọn **Thu hình**; để tạm dừng quay, chọn **T.ngưng**; để tiếp tục quay, chọn **Tiếp tục**; để ngừng quay, chọn **Dừng**.

Điện thoại sẽ lưu video clip trên thẻ nhớ, nếu có, hoặc trong bộ nhớ điện thoại.

Các tùy chọn camera và video

Để sử dụng chức năng lọc, chọn **T.chọn** > **Hiệu ứng**.

Để điều chỉnh camera thích nghi với điều kiện ánh sáng, chọn **T.chọn** > **Cân bằng trắng**.

Để thay đổi các cài đặt camera và video khác và để chọn nơi lưu hình ảnh và video, chọn **T.chọn** > **Cài đặt**.

Media player

Xem, phát, và tải về các tập tin như hình ảnh, âm thanh, video và hình động; hoặc xem video trực tuyến tương thích từ server mạng (dịch vụ mạng).

Chọn **Menu** > **Media** > **Media player** > **Mở Bộ sưu tập**, **Chỉ mục**, **Chọn địa chỉ**, hoặc **File media tải về** để chọn hoặc tải về media.

Chọn **Menu** > **Media** > **Media player** > **Khoảng FF/Rew** để cài độ dài khoảng thời gian để trả lùi hoặc chuyển tới nhanh.

Cấu hình cho dịch vụ xem trực tuyến

Bạn có thể nhận các cài đặt cấu hình cần thiết cho chức năng xem trực tuyến dưới dạng tin nhắn cấu hình được gửi từ nhà cung cấp dịch vụ. [Xem phần “Dịch vụ cài đặt cấu hình” trên trang 8.](#) Bạn cũng có thể nhập các cài đặt bằng tay. [Xem phần “Cài đặt cấu hình” trên trang 31.](#)

Để kích hoạt các cài đặt, thực hiện theo các bước sau:

1. Chọn **Menu** > **Media** > **Media player** > **Cài đặt dự tuyến** > **Cấu hình**.
2. Chọn nhà cung cấp dịch vụ, **Mặc định**, hoặc **Cấu hình riêng** cho chức năng xem trực tuyến.
3. Chọn **Tài khoản** và tài khoản dịch vụ xem trực tuyến nằm trong các cài đặt cấu hình hiện hành.

Máy nghe nhạc

Điện thoại này bao gồm một máy nghe nhạc để nghe các bản nhạc hoặc các tập tin âm thanh MP3 hay AAC mà bạn đã tải về từ Web hoặc truyền tải sang điện thoại bằng bộ phần mềm Nokia PC Suite. [Xem phần “Phần mềm Nokia PC Suite” trên trang 29.](#)

Các tập tin nhạc đã lưu vào thư mục nhạc trong bộ nhớ điện thoại hoặc trên thẻ nhớ sẽ tự động được phát hiện và thêm vào thư viện nhạc khi khởi động điện thoại.

Để mở máy nghe nhạc, chọn **Menu** > **Media** > **Máy ng.nhạc**.

Phát các bản nhạc



Cảnh báo: Nghe nhạc ở mức âm lượng vừa phải. Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây tổn hại

thính giác của bạn. Không cầm điện thoại gần tai khi đang sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Để điều chỉnh âm lượng, dùng các phím âm lượng của điện thoại.

Điều khiển máy nghe nhạc bằng các phím ảo trên màn hình.

Khi bạn mở **Máy nghe nhạc**, chi tiết của bản nhạc đầu tiên trong danh sách mặc định sẽ được hiển thị. Để bắt đầu phát nhạc, chọn .

Để tạm ngừng phát nhạc, chọn .

Để bỏ qua đến bản nhạc kế tiếp, chọn . Để chuyển đến đầu bản nhạc trước đó, chọn  hai lần.

Để chuyển tới nhanh bản nhạc đang nghe, chọn và giữ . Để trả lại bản nhạc đang nghe, chọn và giữ . Thả phím tại vị trí bạn muốn.

Để ngừng máy nghe nhạc, bấm và giữ phím kết thúc.

Các tùy chọn của máy nghe nhạc

Trong menu máy nghe nhạc, chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Danh sách bài nhạc** — Xem toàn bộ các bản nhạc hiện có trong danh sách hiện hành và phát bản nhạc bạn muốn nghe. Để phát một bản nhạc, di chuyển đến bản nhạc muốn nghe, và chọn **Phát**.
- **Thư viện nhạc** — Xem toàn bộ các bản nhạc hiện có được sắp xếp thứ tự theo loại. Chọn **C.nhật t.viện** để nạp lại danh sách. Để tìm danh sách các bản nhạc được tạo bằng Nokia Music Manager, chọn **Danh sách bài hát** > **Bài hát riêng**.
- **Tùy chọn phát** — Chọn **Ngẫu nhiên** để phát các bản nhạc trong danh sách theo thứ tự ngẫu nhiên. Chọn

Phát lại để phát lại bản nhạc đang nghe hoặc toàn bộ danh sách bản nhạc nhiều lần.

- **Bộ chỉnh âm** — để chọn hoặc quy định cài đặt điều chỉnh âm thanh
- **Th.vào Ưu thích** — để thêm bản nhạc đang nghe vào danh sách bản nhạc yêu thích
- **Qua Bluetooth** — để kết nối và phát các bản nhạc trên phụ kiện âm thanh bằng công nghệ Bluetooth
- **Dùng kiểu chuông** — Cài bản nhạc đang nghe làm nhạc chuông chẳng hạn.
- **Gửi** — để gửi bản nhạc đang nghe bằng tin nhắn đa phương tiện hoặc dùng công nghệ Bluetooth
- **Trang web** — để truy cập trang Web đi kèm với bản nhạc đang nghe, chức năng này bị mờ nếu không có trang Web nào.
- **Tải nhạc** — để kết nối với dịch vụ Web
- **Hiện trạng** — để xem dung lượng bộ nhớ còn trống và đã sử dụng

Đài FM

Đài FM phụ thuộc vào ăng-ten dò đài chứ không phải ăng-ten vô tuyến của điện thoại. Tai nghe hoặc phụ kiện tương thích cần được gắn vào điện thoại để đài FM hoạt động đúng cách.



Cảnh báo: Nghe nhạc ở mức âm lượng vừa phải.

Việc nghe liên tục ở mức âm lượng lớn có thể gây tổn hại thính giác của bạn. Không cầm điện thoại gần tai khi đang sử dụng loa vì âm lượng loa có thể rất lớn.

Để điều chỉnh âm lượng, bấm các phím âm lượng.

Chọn **Menu** > **Media** > **Đài FM**.

Để sử dụng các phím đồ họa , , , hoặc  trên màn hình, di chuyển sang trái hoặc phải đến phím bạn cần, và chọn phím đó.

Dò đài phát thanh

Dò và lưu kênh

1. Để bắt đầu dò đài, chọn và giữ  hoặc . Để thay đổi tần số radio theo mỗi 0,05 MHz, bấm nhanh  hoặc .
2. Để lưu kênh vào một vị trí bộ nhớ từ 1 đến 9, bấm và giữ phím số tương ứng. Để lưu kênh vào một vị trí bộ nhớ từ 10 đến 20, bấm nhanh phím **1** hoặc **2**, và bấm giữ phím số bạn muốn, từ **0** đến **9**.
3. Nhập tên của đài phát thanh.

Chọn **T.chọn** và chọn trong số các tùy chọn sau đây.

- **T.kiểm tất cả đài** — để tự động dò các đài có sẵn tại nơi bạn ở
- **Cài tần số** — để nhập tần số của đài phát thanh mà bạn muốn
- **Thư mục đài phát** — để truy cập trang Web có danh sách các đài phát thanh
- **Lưu kênh** — để lưu kênh hiện đang dò được
- **Các kênh** — để liệt kê và đổi tên hoặc xóa các kênh đã lưu

Đổi kênh

Chọn , hoặc , hoặc bấm các phím số tương ứng.

Máy ghi âm

Ghi âm lời nói, âm thanh, hoặc cuộc gọi hiện hành, và lưu chúng vào **Bộ sưu tập**.

Chọn **Menu** > **Media** > **Máy ghi âm**. Để sử dụng các phím đồ họa , , hoặc  trên màn hình, di chuyển sang trái hoặc phải.

Ghi âm

1. Chọn , hoặc trong khi gọi, chọn **T.chọn** > **Ghi âm**. Trong khi ghi âm cuộc gọi, tất cả các thành viên tham gia đàm thoại sẽ nghe thấy một tiếng bíp nhỏ. Để tạm ngừng việc ghi âm, chọn .
2. Để kết thúc ghi âm, chọn . Đoạn ghi âm được lưu vào **Bộ sưu tập** > **File ghi âm**.

Chọn **T.chọn** để phát hoặc gửi đoạn ghi âm sau cùng, để truy cập danh sách các đoạn ghi âm và để chọn bộ nhớ và thư mục để lưu các đoạn ghi âm.

Bộ chỉnh âm

Điều chỉnh âm thanh khi sử dụng máy nghe nhạc.

Chọn **Menu** > **Media** > **Bộ chỉnh âm**.

Để kích hoạt một bộ định sẵn, di chuyển đến một trong những bộ chỉnh âm và chọn **Khởi động**.

Tạo một bộ chỉnh âm riêng

1. Chọn một trong hai bộ cuối cùng trong danh sách và **T.chọn** > **Sửa**.
2. Di chuyển sang trái hoặc phải để truy cập các nút trượt ảo và di chuyển lên hoặc xuống để điều chỉnh nút trượt.
3. Chọn **Lưu lại** và **T.chọn** > **Đổi tên** để lưu các cài đặt cùng với tên.

Tăng âm stereo

Chức năng tăng âm stereo tạo hiệu ứng âm thanh stereo rộng hơn khi bạn sử dụng bộ tai nghe âm thanh nổi.

Bộ đàm

Bộ đàm (PTT) là một dịch vụ vô tuyến hai chiều có sẵn trên mạng di động GPRS (dịch vụ mạng).

Bạn có thể sử dụng bộ đàm để trò chuyện với một người hoặc một nhóm người (kênh) có điện thoại tương thích. Trong khi được kết nối với dịch vụ bộ đàm, bạn có thể sử dụng các chức năng khác của điện thoại.

Để kiểm tra tính khả dụng, cước phí, các tính năng bổ sung và để thuê bao dịch vụ này, liên hệ với nhà cung cấp dịch

Trình sắp xếp

Báo thức

Để phát báo thức vào thời điểm mong muốn.

Cài báo thức

1. Chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Báo thức**.
2. Để bật báo thức và nhập giờ báo thức, chọn **Giờ báo thức**.
3. Để phát báo thức vào các ngày đã chọn trong tuần, chọn **Lặp lại âm báo** > **Bật** và chọn các ngày.
4. Chọn âm báo thức. Nếu bạn chọn đài FM làm âm báo thức, hãy kết nối bộ tai nghe với điện thoại.
5. Cài thời gian chờ báo lại và chọn **Trở về**.

Để bật chức năng này, chọn **Menu** > **Media** > **Tăng âm stereo**.

vụ. Các dịch vụ chuyển vùng có thể bị hạn chế nhiều hơn so với cuộc gọi thông thường. Tính năng này có thể không có sẵn, tùy thuộc vào điện thoại của bạn.

Để biết thêm thông tin về cách đăng ký dịch vụ bộ đàm và cách sử dụng, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để kết nối với dịch vụ bộ đàm, chọn **Menu** > **Bộ đàm** > **Bật Bộ đàm**.

Ngừng báo thức

Nếu đến giờ báo thức trong khi điện thoại đang tắt, điện thoại sẽ tự bật và bắt đầu phát âm báo thức. Nếu bạn chọn **Dừng**, điện thoại sẽ hỏi bạn có muốn khởi động điện thoại để gọi điện hay không. Chọn **Không** để tắt điện thoại hoặc **Có** để gọi và nhận cuộc gọi. Không chọn **Có** khi việc sử dụng điện thoại vô tuyến có thể gây nhiễu sóng hoặc nguy hiểm.

Để ngừng báo thức, chọn **Dừng**. Nếu bạn để điện thoại tiếp tục phát âm báo trong một phút hoặc chọn **Báo lại**, âm báo sẽ ngừng trong khoảng thời gian chờ báo lại, sau đó lại tiếp tục.

Lịch

Chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Lịch**.

Ngày hiện tại được đóng khung xung quanh con số. Nếu có cài ghi chú cho ngày, thì ngày đó sẽ được in đậm. Để xem các ghi chú ngày, chọn **Xem**. Để xem tuần, chọn **T.chọn** > **Xem theo tuần**. Để xóa hết các ghi chú trong lịch, chọn xem theo tháng hoặc tuần, và **T.chọn** > **Xóa hết ghi chú**.

Chọn **T.chọn** > **Cài đặt** để cài đặt ngày, giờ, múi giờ, kiểu ngày hoặc kiểu giờ, dấu ngắt ngày, kiểu xem mặc định, hoặc ngày đầu tuần. Chọn **T.chọn** > **Xóa tự động** để tự động xóa các ghi chú cũ sau một khoảng thời gian đã định.

Tạo một ghi chú lịch

Di chuyển đến ngày cần ghi chú, và chọn **T.chọn** > **Viết ghi chú** và một trong những loại ghi chú sau: 📅 **Nhắc nhở**, 🗓️ **Cuộc họp**, 📞 **Cuộc gọi**, 📅 **Sinh nhật**, or 📝 **Ghi chú**. Điền thông tin vào các trường.

Công việc

Để lưu một ghi chú cho công việc mà bạn cần phải làm, chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Công việc**.

Để tạo ghi chú nếu chưa thêm ghi chú nào, chọn **Thêm**; nếu không, chọn **T.chọn** > **Thêm**. Điền vào các trường, và chọn **Lưu lại**.

Để xem ghi chú, di chuyển đến ghi chú đó, và chọn **Xem**. Chọn **T.chọn** để sửa các thuộc tính, để xóa ghi chú đã chọn và tắt cả ghi chú mà bạn đã đánh dấu hoàn tất.

Ghi chú

Để viết và gửi ghi chú, chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Ghi chú**.

Để tạo ghi chú nếu chưa thêm ghi chú nào, chọn **Thêm**; nếu không, chọn **T.chọn** > **Tạo ghi chú**. Viết ghi chú, và chọn **Lưu lại**.

Máy tính

Máy tính trong điện thoại này cung cấp các phép tính cơ bản và một số chức năng tính toán khoa học.



Lưu ý: Máy tính này có độ chính xác hạn chế và được thiết kế để thực hiện các phép tính đơn giản.

Cách tính toán

- Chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Máy tính**.
- Khi số **0** hiển thị trên màn hình, nhập vào số thứ nhất của phép tính. Bấm **#** để nhập dấu thập phân. Di chuyển đến phép tính hoặc chức năng bạn cần, và nhập số thứ hai. Lặp lại các bước này nhiều lần nếu cần.

Chuyển đổi tiền tệ

- Để chuyển đổi tiền tệ, chọn **T.chọn** > **Tỷ giá hối đoái**.
- Chọn một trong các tùy chọn hiển thị. Nhập tỷ giá hối đoái vào, bấm **#** để nhập dấu thập phân, và chọn **OK**. Tỷ giá hối đoái được lưu trong bộ nhớ cho đến khi bạn thay tỷ giá khác.
- Để chuyển đổi tiền tệ, nhập vào số tiền cần chuyển đổi, và chọn **T.chọn** > **Nội tệ** hoặc **Ngoại tệ**.



Lưu ý: Khi thay đổi loại tiền tệ cơ sở, bạn phải nhập vào tỷ giá hối đoái mới vì tất cả các tỷ giá hối đoái đã cài đặt trước đây sẽ bị xóa.

Các bộ báo giờ

Đồng hồ đếm ngược

1. Để bật đồng hồ đếm ngược, chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **ĐH đ. ngược** > **Bộ báo giờ**, nhập thời gian báo, và viết ghi chú hiển thị khi hết thời gian. Để thay đổi thời gian đếm ngược, chọn **Đổi giờ**.
2. Để khởi động đồng hồ đếm ngược, chọn **Bắt đầu**.
3. Để ngừng đồng hồ đếm ngược, chọn **Tắt hẹn giờ**.

Bộ báo giờ ngắt quãng

1. Để khởi động bộ báo giờ ngắt quãng đến 10 lần, trước tiên nhập khoảng thời gian.
2. Chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **ĐH đ. ngược** > **Bộ b.giờ ng.quãng**.
3. Để khởi động bộ báo giờ, chọn **Báo giờ** > **Bắt đầu**.

Ứng dụng

Bạn có thể quản lý các ứng dụng và trò chơi. Điện thoại của bạn có thể đã được cài đặt một số trò chơi hoặc ứng dụng. Các tập tin này được lưu trong bộ nhớ điện thoại hoặc thẻ nhớ gắn kèm và có thể được sắp xếp theo các thư mục. [Xem phần “Thẻ nhớ” trên trang 33.](#)

Chạy một ứng dụng

Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **Trò chơi, Thẻ nhớ**, hoặc **Bộ ứng dụng**. Di chuyển đến một trò chơi hoặc ứng dụng, và chọn **Mở**.

Để cài đặt âm thanh, đèn và chế độ rung cho trò chơi, chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **T.chọn** > **Cài đặt ứng dụng**.

Đồng hồ bấm giờ

Bạn có thể sử dụng đồng hồ bấm giờ để đo thời gian thông thường, tính thời gian trung gian hoặc thời gian ghép.

Chọn **Menu** > **Sắp xếp** > **Đ.h. bấm giờ** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Thời gian tách** — để tính thời gian trung gian. Để cài lại thời gian mà không lưu, chọn **T.chọn** > **Cài lại**.
- **Thời gian ghép** — để tính thời gian ghép
- **Tiếp tục** — để xem việc tính giờ mà bạn đã cài chạy ẩn
- **Kết quả cuối** — để xem thời gian đo được gần đây nhất nếu chưa cài lại đồng hồ bấm giờ
- **Xem giờ** hoặc **Xóa giờ** — để xem hoặc xóa các thời gian đã lưu

Để cài đồng hồ bấm giờ chạy ẩn, bấm phím kết thúc.

Các tùy chọn có sẵn khác có thể bao gồm các tùy chọn sau đây:

- **Cập nhật mới** — để kiểm tra xem có phiên bản ứng dụng mới để tải về từ Web hay không (dịch vụ mạng)
- **Trang web** — để cung cấp thêm thông tin hoặc dữ liệu bổ sung cho ứng dụng từ trang Internet (dịch vụ mạng), nếu có
- **Tr.cập ứng dụng** — để hạn chế ứng dụng khỏi truy cập mạng

Tải một ứng dụng

Điện thoại của bạn hỗ trợ các ứng dụng Java J2ME. Bảo đảm rằng ứng dụng tương thích với điện thoại của bạn trước khi tải về.



Chú ý: Chỉ cài đặt và sử dụng các ứng dụng và phần mềm khác từ những nguồn tin cậy, chẳng hạn như các ứng dụng đã được Ký bởi Symbian hoặc đã qua được quá trình kiểm tra Java Verified™.

Bạn có thể tải về các ứng dụng và trò chơi mới theo nhiều cách khác nhau.

- Chọn **Menu** > **Ứng dụng** > **T.chọn** > **Tải xuống** > **Tải ứng dụng** hoặc **Tải trò chơi**; danh sách các chỉ mục có sẵn sẽ hiển thị.

Web

Bạn có thể truy cập các dịch vụ Internet di động khác nhau bằng trình duyệt của điện thoại. Cách hiển thị có thể thay đổi tùy theo kích thước màn hình. Bạn có thể không xem được toàn bộ chi tiết của các trang Internet.



Chú ý: Chỉ nên sử dụng các dịch vụ mà quý khách tin cậy và có cung cấp biện pháp bảo vệ và an toàn đủ để ngăn chặn các phần mềm có hại.

Kiểm tra tính khả dụng của những dịch vụ này, giá cả và các hướng dẫn với nhà cung cấp dịch vụ.

Bạn có thể nhận các cài đặt cấu hình cần thiết cho trình duyệt dưới dạng tin nhắn cấu hình được gửi từ nhà cung cấp dịch vụ. [Xem phần “Dịch vụ cài đặt cấu hình” trên trang 8.](#)

- Sử dụng phần mềm Nokia Application Installer từ Bộ phần mềm PC Suite để tải các ứng dụng về điện thoại.

Để biết tính khả dụng và giá cả của các dịch vụ khác nhau, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Điện thoại của bạn có thể có một số chỉ mục hoặc liên kết được cài đặt sẵn hay có thể cho phép truy cập vào các trang Web được cung cấp bởi các bên thứ ba không có liên quan với Nokia. Nokia không xác nhận hoặc chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các trang này. Nếu chọn truy cập các trang này, bạn nên cẩn thận đề phòng về bảo mật hoặc nội dung như ở bất kỳ trang Internet nào.

Để cài đặt một dịch vụ, chọn **Menu** > **Web** > **Cài đặt** > **Cài đặt cấu hình**, và chọn một cấu hình và một tài khoản.

Kết nối với dịch vụ

Để kết nối với dịch vụ, chọn **Menu** > **Web** > **Trang chủ**; hoặc khi ở chế độ chờ, bấm và giữ **0**.

Để chọn một chỉ mục, chọn **Menu** > **Web** > **Chỉ mục**. Điện thoại của bạn có thể có một số chỉ mục hoặc liên kết được cài đặt sẵn hay có thể cho phép truy cập vào các trang Web được cung cấp bởi các bên thứ ba không có liên quan với Nokia. Nokia không xác nhận hoặc chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với các trang này. Nếu chọn truy cập các trang này, bạn nên cẩn thận đề phòng về bảo mật hoặc nội dung như ở bất kỳ trang Internet nào.

Để chọn địa chỉ URL mới nhất, chọn **Menu** > **Web** > **Địa chỉ mới nhất**.

Để nhập địa chỉ của một dịch vụ, chọn **Menu** > **Web** > **Chọn địa chỉ**. Nhập địa chỉ vào, và chọn **OK**.

Sau khi kết nối với dịch vụ, bạn có thể bắt đầu duyệt các trang của dịch vụ này. Chức năng của các phím trên điện thoại có thể thay đổi tùy theo các dịch vụ khác nhau. Thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình điện thoại. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Cài đặt hiển thị

Trong khi duyệt, chọn **T.chọn** > **Tùy chọn khác** > **Cài đặt hiển thị**; hoặc khi ở chế độ chờ, chọn **Menu** > **Web** > **Cài đặt** > **Cài đặt hiển thị**. Các tùy chọn có sẵn có thể bao gồm các tùy chọn sau đây:

- **Phủ văn bản** — để chọn cách thức hiển thị nội dung văn bản
- **Báo lỗi** — Chọn **Báo lỗi kết nối không an toàn** > **Có** để thông báo khi một kết nối an toàn chuyển sang một kết nối không an toàn trong khi duyệt.
- **Báo lỗi** — Chọn **Báo lỗi các mục không an toàn** > **Có** để thông báo khi một trang an toàn có chứa mục không an toàn. Các thông báo này không bảo đảm kết nối an toàn. [Xem phần “Bảo mật trình duyệt” trên trang 42.](#)
- **Mã hóa ký tự** — Chọn **Mã hóa nội dung** để cài mã hóa cho nội dung trang trình duyệt.

Cài đặt bảo vệ

Bộ nhớ cache

Cache là một vị trí bộ nhớ được dùng để lưu dữ liệu tạm thời như mật khẩu và cookie. Nếu bạn thử truy cập hoặc

đã truy cập thông tin bảo mật cần đến mật khẩu, hãy xóa sạch bộ nhớ cache sau mỗi lần sử dụng. Cookie là dữ liệu mà một trang web lưu trong bộ nhớ cache của điện thoại. Cookie được lưu cho đến khi bạn xóa bộ nhớ cache.

Để xóa bộ nhớ cache trong khi duyệt, chọn **T.chọn** > **Tùy chọn khác** > **Xóa cache**. Để cho phép hoặc ngăn chặn điện thoại nhận cookie, trong khi duyệt, chọn **T.chọn** > **Tùy chọn khác** > **Bảo mật** > **Cài đặt cookie**; hoặc khi ở chế độ chờ, chọn **Menu** > **Web** > **Cài đặt** > **Cài đặt bảo vệ** > **Cookie**.

Tập lệnh script qua kết nối an toàn

Bạn có thể chọn xem có nên chạy các script từ một trang an toàn hay không. Điện thoại này hỗ trợ WML scripts.

Trong khi duyệt, để cho phép các tập lệnh script, chọn **T.chọn** > **Tùy chọn khác** > **Bảo mật** > **Cài đặt WMLScripts**; hoặc khi ở chế độ chờ, chọn **Menu** > **Web** > **Cài đặt** > **Cài đặt bảo vệ** > **Dùng WMLScripts qua k.nối an toàn** > **Cho phép**.

Hộp tin dịch vụ

Điện thoại này có thể nhận tin dịch vụ do nhà cung cấp dịch vụ gửi đến (dịch vụ mạng). Tin dịch vụ là những thông báo (ví dụ như các tiêu đề tin tức) có thể chứa tin nhắn văn bản hoặc địa chỉ của một dịch vụ.

Chọn **Hiển thị** để truy cập **Hộp tin dịch vụ** khi bạn nhận được tin dịch vụ. Nếu bạn chọn **Thoát**, tin dịch vụ sẽ được chuyển đến **Hộp tin dịch vụ**.

Để truy cập **Hộp tin dịch vụ** sau, chọn **Menu** > **Web** > **Hộp tin dịch vụ**. Để truy cập **Hộp tin dịch vụ** trong khi duyệt, chọn **T.chọn** > **Tùy chọn khác** > **Hộp tin dịch**

vụ. Để kích hoạt trình duyệt và tải về tin nhắn đầy đủ, chọn tin nhắn và **Tải tin**.

Để thay đổi cài đặt hộp tin dịch vụ, chọn **Menu** > **Web** > **Cài đặt** > **Cài đặt hộp tin dịch vụ** và chọn trong số các tùy chọn sau đây:

- **Tin dịch vụ** — để cài đặt xem bạn có muốn nhận tin dịch vụ hay không
- **Bộ lọc tin nhắn** — Chọn **Bật** để chỉ nhận tin dịch vụ từ các nguồn nội dung được nhà cung cấp dịch vụ chấp thuận.
- **Kết nối tự động** — Chọn **Bật** để tự khởi động trình duyệt từ chế độ chờ khi điện thoại nhận được tin dịch vụ. Nếu bạn chọn **Tắt**, điện thoại sẽ chỉ khởi động trình duyệt sau khi bạn chọn **Tải tin** khi điện thoại nhận được tin dịch vụ.

Bảo mật trình duyệt

Những tính năng bảo mật có thể được yêu cầu cho một số dịch vụ như giao dịch ngân hàng hoặc mua sắm trực tuyến. Đối với những kết nối này, bạn cần có các chứng chỉ bảo mật và có thể là mô đun an toàn mà chúng có thể có sẵn trên thẻ SIM của bạn. Để biết thêm thông tin, liên hệ với nhà cung cấp dịch vụ.

Để xem hoặc thay đổi cài đặt mô đun an toàn, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt bảo vệ** > **Cài đặt mô đun an toàn**.

Chứng chỉ



Chú ý: Cho dù việc sử dụng các chứng chỉ giúp giảm đáng kể các nguy cơ có liên quan đến cài đặt phần mềm và kết nối từ xa, các chứng chỉ này phải được sử dụng đúng

cách để có được lợi ích từ việc tăng cường tính năng bảo vệ. Bản thân chúng chỉ không cung cấp bất kỳ tính năng bảo vệ nào; mục quản lý chứng chỉ phải chứa các chứng chỉ chính xác, đích thực, hoặc đáng tin cậy để tính năng tăng cường bảo vệ luôn sẵn sàng. Các chứng chỉ có thời hạn sử dụng nhất định. Nếu thông báo "Chứng chỉ hết hạn" hoặc "Chứng chỉ không có hiệu lực" được hiển thị dù chứng chỉ vẫn còn hiệu lực, hãy kiểm tra xem ngày giờ hiện tại trên điện thoại có chính xác không.

Có ba loại chứng chỉ: chứng chỉ server, chứng chỉ bảo vệ và chứng chỉ thuê bao. Bạn có thể nhận các chứng chỉ này từ nhà cung cấp dịch vụ. Chứng chỉ bảo vệ và chứng chỉ thuê bao cũng có thể được nhà cung cấp dịch vụ lưu vào mô đun an toàn.

Để xem danh sách các chứng chỉ bảo vệ hoặc chứng chỉ thuê bao đã được tải về điện thoại, chọn **Menu** > **Cài đặt** > **Cài đặt bảo vệ** > **Chứng chỉ bảo vệ** hoặc **Chứng chỉ thuê bao**.

Trong khi kết nối, nếu việc truyền dữ liệu giữa điện thoại và server nội dung được mã hóa, biểu tượng  sẽ hiển thị.

Biểu tượng an toàn không chỉ báo rằng việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung (hoặc nơi lưu nguồn nội dung yêu cầu) được bảo vệ. Nhà cung cấp dịch vụ bảo vệ việc truyền dữ liệu giữa cổng và máy chủ chứa nội dung.

Chữ ký kỹ thuật số

Bạn có thể tạo chữ ký kỹ thuật số bằng điện thoại nếu thẻ SIM của bạn có mô đun an toàn. Chữ ký kỹ thuật số cũng giống như ký tên trên hóa đơn giấy, hợp đồng hoặc chứng từ khác.

Để tạo chữ ký kỹ thuật số, chọn một liên kết trên trang Web, ví dụ như tựa đề và giá của quyển sách mà bạn muốn mua. Nội dung cần được ký tên sẽ hiển thị và có thể bao gồm số tiền và ngày tháng.

Kiểm tra nội dung tiêu đề là **Độc** và biểu tượng chữ ký kỹ thuật số  được hiển thị. Nếu biểu tượng chữ ký kỹ thuật số không hiển thị, có nghĩa là không bảo đảm an toàn; không nên nhập bất kỳ dữ liệu cá nhân nào (như PIN ký tên của bạn).

Dịch vụ SIM

Thẻ SIM của bạn có thể cung cấp các dịch vụ bổ sung. Bạn chỉ có thể truy cập vào menu này nếu được thẻ SIM hỗ trợ. Tên và nội dung của menu này tùy thuộc vào các dịch vụ có sẵn.

Liên hệ với người bán thẻ SIM cho quý khách để biết về sự có sẵn và thông tin về việc sử dụng các dịch vụ thẻ SIM. Đây có thể là nhà cung cấp dịch vụ hoặc người bán hàng khác.

Các phụ kiện chính hãng



Cảnh báo: Chỉ sử dụng pin, bộ sạc và phụ kiện được Nokia phê chuẩn để dùng với kiểu điện thoại này. Việc sử dụng bất kỳ loại nào khác có thể làm mất hiệu lực kiểm duyệt hoặc bảo hành, và có thể gây nguy hiểm.

Để ký tên, đọc toàn bộ nội dung trước, và chọn **Ký tên**. Nội dung có thể không vừa với một màn hình đơn. Vì thế, bạn cần phải bảo đảm di chuyển qua và đọc toàn bộ nội dung trước khi ký tên.

Chọn chứng chỉ thuê bao mà bạn muốn dùng, và nhập PIN ký tên. Biểu tượng chữ ký kỹ thuật số biến mất, và dịch vụ có thể hiển thị thông báo xác nhận việc mua hàng của bạn.

Để hiển thị các thông báo xác nhận được gửi giữa điện thoại và mạng khi bạn sử dụng các dịch vụ SIM, chọn **Menu > Cài đặt > Cài đặt cho máy > SIM khai báo**

Bạn có thể được tính phí khi truy cập các dịch vụ này để gửi tin nhắn hoặc gọi điện thoại.

Một loạt các phụ kiện mới hiện đang có sẵn dành cho điện thoại của bạn. Chọn các phụ kiện thích hợp với nhu cầu liên lạc riêng của bạn.



Phụ kiện nâng cấp

Các nguyên tắc thực tế về các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp.

- Giữ tất cả phụ tùng và phụ kiện nâng cấp ngoài tầm tay với của trẻ em.
- Khi quý khách muốn rút dây nguồn của bất kỳ phụ tùng hoặc phụ kiện nâng cấp nào ra, cầm vào phích cắm và kéo ra, không nắm dây kéo ra.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện nâng cấp phức tạp nào trên xe đều phải do nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn thực hiện.
- Việc lắp bất kỳ phụ kiện phức tạp nào trên xe đều phải được nhân viên có khả năng chuyên môn thực hiện.

Pin

Loại	Thời gian thoại	Thời gian chờ
BL-4C	Tối đa 3 giờ	Đến 12 ngày

 **Chú ý:** Thời gian thoại và thời gian chờ của pin chỉ là ước tính và tùy thuộc vào cường độ tín hiệu, tình trạng mạng, các tính năng được sử dụng, tình trạng và tuổi pin, nhiệt độ mà pin tiếp xúc, việc sử dụng ở chế độ kỹ thuật số, và nhiều yếu tố khác. Thời gian mà điện thoại được

Thông tin về pin

Sạc và xả pin

Thiết bị của quý khách được cấp điện bằng một loại pin có thể sạc lại được. Pin có thể được sạc và xả hàng trăm lần, nhưng sẽ hao mòn dần. Khi nhận thấy thời gian thoại và thời gian chờ ngắn hơn bình thường, đó là lúc cần thay pin mới. Chỉ sử dụng pin được Nokia phê chuẩn và chỉ sạc pin

dùng để gọi điện sẽ ảnh hưởng đến thời gian chờ. Tương tự như thế, thời gian mà điện thoại được bật và ở chế độ chờ sẽ ảnh hưởng đến thời gian thoại.

Tai nghe Bluetooth Nokia BH-208

Tai nghe Bluetooth Nokia BH-208 là phụ kiện dành cho bạn nếu bạn cần và mong đợi chất lượng tốt nhất từ một loại tai nghe mà sẽ không làm bạn thất vọng khi cần đến.

Bộ tai nghe Không dây dùng trên Xe hơi Nokia HF-33W

Bộ tai nghe Không dây dùng trên Xe hơi Nokia HF-33W là phụ kiện dành cho bạn nếu bạn dành nhiều thời gian trên đường phố và cần một thiết bị để lắp đặt, hợp thời trang để giữ liên lạc cá nhân và trong công việc.

Cáp kết nối Nokia DKE-2

Cáp kết nối Nokia DKE-2 là phụ kiện dành cho bạn nếu bạn cần truyền dữ liệu cá nhân quan trọng từ điện thoại Nokia tương thích sang máy vi tính một cách nhanh chóng và đáng tin cậy.

bằng bộ sạc được Nokia phê chuẩn và được thiết kế cho riêng cho loại thiết bị này.

Nếu pin thay thế được sử dụng lần đầu hoặc nếu pin không được sử dụng trong một thời gian dài, quý khách có thể cần phải nối với bộ sạc rồi ngắt ra, và sau đó nối lại để khởi động quá trình sạc.

Rút bộ sạc ra khỏi ổ cắm điện và thiết bị khi không sử dụng. Không để pin đã nạp đầy kết nối với bộ sạc, vì việc nạp quá mức có thể làm giảm tuổi thọ của pin. Nếu để pin sạc đầy mà không sử dụng thì pin sẽ tự động xả theo thời gian. Nếu pin đã xả hết hẳn, có thể mất vài phút trước khi chỉ báo sạc pin hiển thị trên màn hình hoặc trước khi có thể thực hiện bất kỳ cuộc gọi nào.

Để kéo dài tuổi thọ của pin NiMH, thỉnh thoảng cần xả pin bằng cách để thiết bị ở chế độ bật cho tới khi thiết bị tự tắt.

Chỉ sử dụng pin đúng mục đích. Không sử dụng bất cứ bộ sạc hoặc pin nào đã bị hư.

Không để pin bị chập mạch. Việc chập mạch có thể bất ngờ xảy ra khi để một vật bằng kim loại ví dụ như đồng tiền, kẹp giấy hoặc bút bi tiếp xúc trực tiếp với cực dương (+) và cực âm (-) của pin. (Những vật này giống như dải kim loại đặt trên pin.) Điều này có thể xảy ra, ví dụ như khi quý khách mang pin dự phòng trong túi hoặc ví. Việc chập mạch các cực pin có thể làm hư pin hoặc vật nối hai cực.

Để pin trong môi trường nóng hoặc lạnh, chẳng hạn như trong xe đóng kín cửa vào mùa đông hoặc mùa hè sẽ làm giảm điện tích và tuổi thọ của pin. Nên giữ pin luôn ở nhiệt độ khoảng từ 15°C đến 25°C (59°F đến 77°F)

Không bỏ pin vào trong lửa vì pin có thể nổ. Pin cũng có thể phát nổ nếu bị hỏng. Bỏ pin theo quy định trong nước. Tái chế lại pin nếu có thể. Không được bỏ pin như rác sinh hoạt.

Không tháo rời hay đập vụn pin. Nếu pin bị rò, không để chất lỏng bị rò tiếp xúc với da hoặc mắt. Trong trường hợp bị tiếp xúc với chất rò rỉ, xả nước vào da hoặc mắt ngay lập tức, hoặc yêu cầu trợ giúp y tế.

Hướng dẫn xác thực pin Nokia

Luôn sử dụng pin Nokia chính hãng để đảm bảo an toàn cho bạn. Để chắc chắn là bạn đang sử dụng pin Nokia chính hãng, hãy mua pin tại đại lý phân phối được ủy quyền của Nokia, và kiểm tra nhãn ảnh ba chiều bằng cách thực hiện theo các bước sau:

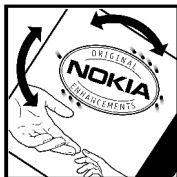
Việc thực hiện đầy đủ các bước này sẽ không hoàn toàn đảm bảo tính xác thực của pin. Nếu bạn có bất kỳ lý do nào để tin rằng pin của bạn không phải là pin Nokia xác thực và chính hãng, bạn nên ngưng sử dụng ngay lập tức. Nếu bạn không thể xác nhận pin, hãy trả lại pin cho nơi bán.

Xác thực ảnh ba chiều

1. Khi nhìn vào ảnh ba chiều trên nhãn, bạn phải thấy được biểu tượng hai bàn tay kết nối của Nokia từ một góc độ nhất định và logo Phụ kiện Chính hãng Nokia khi nhìn từ góc độ khác.



2. Khi bạn nghiêng ảnh ba chiều sang trái, phải, trên và dưới, bạn phải thấy được 1, 2, 3 và 4 điểm lần lượt trên mỗi cạnh.



Phải làm gì nếu pin của quý khách không phải là chính hãng?

Nếu bạn không thể xác nhận pin Nokia của bạn qua hình nổi ba chiều trên nhãn là pin Nokia chính hãng, vui lòng không sử dụng pin này. Việc sử dụng pin không được nhà sản xuất phê chuẩn có thể gây nguy hiểm, đồng thời có thể dẫn đến hiệu năng hoạt động kém hoặc làm hư thiết bị và phụ kiện. Điều này cũng có thể làm mất hiệu lực của các phê chuẩn hay bảo hành đối với thiết bị.

Để biết thêm thông tin về các loại pin chính hãng Nokia, hãy truy cập vào trang www.nokia-asia.com/batterycheck.

Giữ gìn và bảo trì

Điện thoại của bạn là sản phẩm được thiết kế cao cấp và tinh vi, vì vậy phải được giữ gìn cẩn thận. Những đề nghị sau đây sẽ giúp bạn bảo vệ phạm vi bảo hành của bạn.

- Giữ điện thoại khô ráo. Chất kết tủa, độ ẩm, và tất cả các loại chất lỏng hoặc hơi ẩm có thể chứa các khoáng chất mà chúng sẽ ăn mòn các mạch điện tử. Nếu điện thoại của bạn bị ướt, tháo pin ra, và để điện thoại khô hẳn trước khi lắp pin trở lại.
- Không nên sử dụng hoặc cất giữ điện thoại ở những nơi có bụi bẩn. Các bộ phận động và các thành phần điện tử của điện thoại có thể bị hư hỏng.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi nóng bức. Nhiệt độ cao có thể rút ngắn tuổi thọ của thiết bị điện tử, làm hư pin, cong hoặc chảy một số linh kiện nhựa.
- Không nên cất điện thoại ở những nơi lạnh giá. Khi điện thoại trở về nhiệt độ bình thường, hơi ẩm có thể hình thành bên trong điện thoại và làm hỏng các bo mạch điện tử.
- Không tìm cách mở điện thoại khác với chỉ dẫn trong sách hướng dẫn này.
- Không làm rơi, va đập hoặc rung lắc điện thoại. Việc dùng mạnh tay có thể làm đứt các bo mạch bên trong và làm gián đoạn cơ học chính xác.

- Không sử dụng hóa chất mạnh, dung môi tẩy rửa, hoặc chất tẩy đậm đặc để lau chùi điện thoại.
- Không được sơn điện thoại. Sơn có thể làm tắc nghẽn các bộ phận động và khiến điện thoại hoạt động không chính xác.
- Dùng miếng vải mềm, sạch và khô để lau chùi các ống kính như các ống kính của camera, bộ cảm biến lân cận và bộ cảm biến ánh sáng.
- Chỉ sử dụng ăng-ten được cung cấp hoặc ăng-ten thay thế đã được phê chuẩn. Việc sửa đổi hoặc lắp ăng-ten không được phê chuẩn có thể làm hỏng điện thoại và vi phạm các quy định quản lý thiết bị vô tuyến.
- Bộ sạc chỉ được sử dụng ở trong nhà.
- Luôn sao lưu dữ phòng dữ liệu mà bạn muốn giữ lại như danh bạ và các ghi chú lịch
- Thỉnh thoảng, để cài lại điện thoại cho hoạt động tối ưu, tắt nguồn của điện thoại và tháo pin ra.

Những đề nghị này áp dụng như nhau đối với điện thoại, pin, bộ sạc hoặc bất kỳ phụ kiện cải tiến nào. Nếu điện thoại không hoạt động đúng cách, đem máy đến trung tâm dịch vụ chính thức gần nhất để được sửa chữa.

Thông tin bổ sung về an toàn

Trẻ em

Thiết bị và các phụ kiện nâng cấp của quý khách có thể có các linh kiện nhỏ. Giữ chúng ngoài tầm tay với của trẻ em.

Môi trường hoạt động

Thiết bị này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc RF khi sử dụng ở vị trí thông thường gần tai hoặc cách cơ thể ít nhất 2.2 cm (7/8 inch). Khi sử dụng túi đeo, đai đeo, hoặc ngăn chứa để mang thiết bị bên mình, quý khách cần đảm bảo chúng không chứa kim loại và đặt chúng ở vị trí cách xa cơ thể theo khoảng cách nêu trên.

Để truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu, thiết bị này cần được kết nối tốt với mạng. Trong một số trường hợp, việc truyền các tin nhắn hoặc tập tin dữ liệu có thể bị chậm trễ cho đến khi có được kết nối tốt. Đảm bảo các hướng dẫn riêng về khoảng cách nêu trên được tuân thủ cho đến khi việc truyền dữ liệu hoàn tất.

Các bộ phận của thiết bị có từ tính. Những vật liệu bằng kim loại có thể bị hút vào thiết bị. Không đặt thẻ tín dụng hoặc các phương tiện lưu trữ có từ tính khác gần thiết bị vì các thông tin lưu trữ trong đó có thể bị xóa.

Thiết bị y tế

Việc sử dụng bất kỳ thiết bị truyền phát vô tuyến nào, kể cả điện thoại vô tuyến, đều có thể gây nhiễu sóng một số chức năng của các thiết bị y tế không được bảo vệ đúng mức. Tham vấn với bác sĩ hoặc nhà sản xuất thiết bị y tế để biết các thiết bị này có được bảo vệ đầy đủ không bị

ảnh hưởng bởi năng lượng bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài hay không hoặc khi quý khách có bất kỳ thắc mắc nào khác. Tắt thiết bị khi ở trong các cơ sở y tế khi tại những nơi đó có dán qui định yêu cầu quý khách tắt thiết bị. Bệnh viện hoặc các cơ sở chăm sóc y tế có thể đang sử dụng các thiết bị nhạy với bức xạ sóng vô tuyến từ bên ngoài.

Thiết bị y tế cấy ghép

Các nhà sản xuất thiết bị y tế khuyên nên giữ khoảng cách tối thiểu 15,3 cm (6 inch) giữa một thiết bị không dây và thiết bị y tế cấy ghép, chẳng hạn như máy điều hòa nhịp tim hoặc máy khử rung tim được cấy ghép, để tránh gây nhiễu cho thiết bị y tế. Những người có những thiết bị như vậy cần:

- Luôn giữ thiết bị không dây cách thiết bị y tế trên 15,3 cm (6 inch) khi thiết bị không dây được bật.
- Không để thiết bị không dây trong túi áo ngực.
- Nghe thiết bị không dây bằng tai đối diện với máy thiết bị y tế để giảm thiểu nguy cơ gây nhiễu.
- Tắt thiết bị không dây ngay lập tức nếu có lý do nghi ngờ rằng thiết bị y tế đang bị gây nhiễu.
- Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn của nhà sản xuất thiết bị y tế cấy ghép.

Nếu bạn có bất cứ câu hỏi gì về việc sử dụng thiết bị không dây cùng với thiết bị y tế cấy ghép, hãy tham khảo với nhà cung cấp chăm sóc sức khỏe.

Thiết bị trợ thính

Một số thiết bị vô tuyến kỹ thuật số có thể gây nhiễu sóng cho thiết bị trợ thính. Nếu xảy ra nhiễu sóng, tham vấn với nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Xe cộ

Tín hiệu RF có thể làm ảnh hưởng đến các hệ thống điện tử chưa được bảo vệ đúng mức hoặc lắp đặt không đúng trong các loại xe, ví dụ như hệ thống bơm xăng điện tử, hệ thống thắng chống trượt (chống khóa) điện tử, hệ thống kiểm soát tốc độ điện tử, hệ thống túi đệm khí. Để biết thêm thông tin, kiểm tra với nhà sản xuất hoặc đại diện của họ về xe của quý khách hoặc bất kỳ thiết bị nào được gắn thêm trên xe.

Chỉ những nhân viên hội đủ tiêu chuẩn chuyên môn mới được sửa chữa thiết bị hoặc lắp đặt điện thoại trong xe. Lắp đặt sai hoặc sửa chữa không đúng có thể gây nguy hiểm và làm vô hiệu bất cứ bảo hành nào có thể được áp dụng cho thiết bị. Thường xuyên kiểm tra mọi thiết bị điện thoại trên xe của quý khách để xem đã được lắp và vận hành đúng chưa. Không lưu trữ hoặc chuyên chở các chất lỏng dễ cháy, khí đốt hoặc chất nổ chung với thiết bị, các phụ kiện năng cấp, hoặc phụ tùng của thiết bị trong cùng một ngăn chứa. Đối với xe hơi có trang bị túi đệm khí, xin lưu ý túi đệm khí sẽ bung ra với một lực lớn. Không được đặt đồ vật, kể cả thiết bị vô tuyến lắp sẵn hoặc di động ở khu vực phía trên túi đệm khí hoặc trong khu vực sử dụng túi đệm khí. Nếu thiết bị vô tuyến trên xe không được lắp đặt đúng thì khi túi đệm khí nổ có thể gây thương tật nghiêm trọng.

Cấm sử dụng điện thoại di động khi ở trên máy bay. Tắt điện thoại di động trước khi máy bay cất cánh. Sử dụng thiết bị viễn thông vô tuyến trên máy bay có thể gây nguy

hiểm cho việc vận hành máy bay, làm gián đoạn mạng điện thoại vô tuyến và có thể là bất hợp pháp.

Môi trường phát nổ tiềm ẩn

Tắt điện thoại khi ở trong khu vực dễ phát nổ và phải tuân theo tất cả các bảng hướng dẫn. Môi trường có khả năng gây nổ bao gồm cả các khu vực nơi bạn thường được yêu cầu tắt máy xe. Các tia lửa trong những khu vực như thế có thể phát nổ hoặc gây cháy dẫn đến thương tật hoặc thậm chí tử vong. Tắt thiết bị tại các trạm tiếp nhiên liệu, ví dụ như ở gần nơi đổ xăng tại các trạm dịch vụ. Hãy tuân theo các quy định hạn chế việc sử dụng các thiết bị vô tuyến tại các kho hàng, kho lưu trữ và phân phối nhiên liệu, nhà máy hóa chất hoặc khu vực đang tiến hành phá nổ. Những khu vực có khả năng gây nổ không phải luôn được niêm yết rõ ràng. Những khu vực này bao gồm dưới boong tàu, các phương tiện chuyên chở hoặc kho hóa chất và những môi trường không khí có hóa chất hay những hạt nhỏ như thóc gạo, bụi hoặc bột kim loại. Bạn nên tham vấn với nhà sản xuất phương tiện sử dụng khí hóa lỏng (như khí propan hoặc butan) để xác định xem có thể sử dụng thiết bị ở gần phương tiện này không.

Cuộc gọi khẩn cấp



Chú ý: Điện thoại vô tuyến này, cũng như các thiết bị vô tuyến khác, sử dụng tín hiệu vô tuyến, mạng vô tuyến, mạng hữu tuyến, và các chức năng do người sử dụng lập trình. Do đó, các kết nối không được đảm bảo trong mọi điều kiện. Quý khách không nên chỉ duy nhất dựa vào bất cứ thiết bị vô tuyến nào cho các cuộc liên lạc khẩn cấp như cấp cứu y tế chẳng hạn.

Để gọi khẩn cấp:

1. Bật thiết bị nếu chưa bật. Kiểm tra cường độ tín hiệu. Một số mạng có thể yêu cầu phải lắp đúng cách thức thẻ SIM hợp lệ vào thiết bị.
2. Bấm phím kết thúc một số lần theo yêu cầu để xóa màn hình hiển thị và sẵn sàng cho các cuộc gọi.
3. Nhập số điện thoại khẩn cấp chính thức tại địa điểm hiện thời của quý khách. Số khẩn cấp thay đổi tùy theo địa phương.
4. Bấm phím gọi.

Nếu đang sử dụng một số các chức năng nhất định, trước tiên quý khách có thể phải cần tắt các chức năng đó mới có thể gọi số khẩn cấp được. Để biết thêm thông tin, tham khảo tài liệu hướng dẫn này hoặc tham vấn ý kiến của nhà cung cấp dịch vụ của quý khách.

Khi gọi số khẩn cấp, cung cấp tất cả thông tin cần thiết càng chính xác càng tốt. Thiết bị vô tuyến của quý khách có thể là phương tiện liên lạc duy nhất tại hiện trường xảy ra tai nạn. Không cúp cuộc gọi cho đến khi được phép cúp.

THÔNG TIN VỀ CHỨNG NHẬN (SAR)

Thiết bị di động này đáp ứng các hướng dẫn về tiếp xúc với sóng vô tuyến.

Thiết bị di động của quý khách là một thiết bị truyền và nhận sóng vô tuyến. Thiết bị được thiết kế sao cho không vượt quá các giới hạn tiếp xúc với sóng vô tuyến được khuyến nghị theo các hướng dẫn quốc tế. Các hướng dẫn này được phát triển bởi tổ chức khoa học độc lập ICNIRP và bao gồm các ngưỡng an toàn được thiết kế để bảo đảm an toàn cho tất cả mọi người, bất kể tuổi tác cũng như sức khỏe.

Các hướng dẫn về tiếp xúc dành cho thiết bị di động áp dụng một đơn vị đo lường được gọi là Tỷ lệ Hấp thụ Riêng, hay còn gọi là SAR. Giới hạn SAR được nêu trong các hướng dẫn của ICNIRP là 2,0 W/kg* bình quân trên 10 gram mô cơ thể. Các thử nghiệm về SAR được tiến hành có sử dụng các vị trí vận hành chuẩn khi thiết bị truyền phát ở mức năng lượng được chứng nhận là cao nhất trong mọi băng tần thử nghiệm. Mức SAR thực sự của điện thoại trong khi vận hành có thể ở dưới giá trị cực đại vì điện thoại được thiết kế để chỉ sử dụng mức năng lượng cần có để nối mạng. Mức năng lượng thay đổi tùy thuộc vào một số các yếu tố như khoảng cách giữa quý khách và một trạm phát của mạng. Giá trị SAR cao nhất theo các hướng dẫn của ICNIRP khi sử dụng thiết bị này gần tai là 0,43 W/kg.

Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện nâng cấp cho thiết bị có thể tạo ra các giá trị SAR khác nhau. Giá trị SAR có thể thay đổi tùy thuộc vào các yêu cầu thử nghiệm và báo cáo trong nước và băng tần của mạng. Thông tin thêm về SAR có thể được cung cấp dưới thông tin sản phẩm tại trang web www.nokia-asia.com.

BẢO HÀNH CÓ GIỚI HẠN CỦA NHÀ SẢN XUẤT

Bảo hành có giới hạn này là để bổ sung và không làm ảnh hưởng đến các quyền hợp pháp (luật định) của quý khách theo luật pháp được áp dụng trong nước liên quan đến việc bán sản phẩm tiêu dùng.

Nokia Corporation ("Nokia") cung cấp Bảo hành có giới hạn này cho người mua (các) sản phẩm Nokia được bao gồm trong gói hàng bán ("Sản phẩm").

Nokia bảo đảm với quý khách rằng trong suốt thời hạn bảo hành Nokia hoặc công ty dịch vụ được ủy quyền của Nokia sẽ khắc phục miễn phí các khiếm khuyết về vật liệu, thiết

kế và lắp ráp trong một khoảng thời gian hợp lý trong thương mại bằng cách sửa chữa, hoặc thay thế Sản phẩm nếu Nokia xét thấy cần thiết tùy thuộc vào quyết định của riêng Nokia, theo Bảo hành có giới hạn này (trừ khi luật pháp có quy định khác). Bảo hành có giới hạn này chỉ có giá trị và được thi hành tại quốc gia nơi quý khách đã mua Sản phẩm với điều kiện là Sản phẩm được dự định bán ra tại quốc gia đó.

Thời hạn bảo hành

Thời hạn bảo hành bắt đầu từ thời điểm Sản phẩm được chính người dùng đầu tiên mua lần đầu. Sản phẩm có thể có một số chi tiết khác nhau, và các chi tiết khác nhau có thể được áp dụng thời hạn bảo hành khác nhau (sau đây gọi là “Thời hạn bảo hành”). Các Thời hạn bảo hành khác nhau như sau:

a) mười hai (12) tháng đối với thiết bị di động và các phụ kiện (cho dù là được bao gồm trong gói bán hàng thiết bị di động hoặc được bán rời) không phải là các chi tiết và phụ kiện có thể tiêu hao được liệt kê trong mục (b) và (c) dưới đây;

b) sáu (6) tháng đối với các chi tiết và phụ kiện có thể tiêu hao sau đây: pin, bộ sạc, giá đỡ, tai nghe, dây cáp và vỏ máy; và

c) chín mươi (90) ngày đối với phương tiện lưu trữ bất cứ phần mềm nào có cung cấp, như đĩa CD-ROM, thẻ nhớ

Trong chừng mực tối đa được pháp luật trong nước cho phép, Thời hạn Bảo hành sẽ không được kéo dài hoặc gia hạn, hoặc bị ảnh hưởng dưới hình thức khác do việc bán lại, sửa chữa hoặc thay thế sau đó đối với Sản phẩm. Tuy nhiên, (các) chi tiết đã được sửa chữa sẽ được bảo hành trong suốt khoảng thời gian còn lại của thời hạn Bảo hành

ban đầu hoặc trong sáu mươi (60) ngày kể từ ngày sửa chữa, tùy thuộc vào khoảng thời gian nào dài hơn.

Làm thế nào để nhận được dịch vụ bảo hành

Nếu quý khách muốn đưa ra yêu cầu theo Bảo hành có giới hạn, quý khách có thể gọi đến trung tâm nhận tin của Nokia (nơi có trung tâm này và vui lòng lưu ý đến tiền cước của quốc gia tính cho các cuộc gọi) và/hoặc khi cần thiết, giao lại Sản phẩm của quý khách hoặc chi tiết bị hư hỏng (nếu không phải là nguyên Sản phẩm) cho trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia hoặc địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định. Có thể truy cập thông tin về các trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia, địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định và trung tâm nhận tin của Nokia trên các trang Web của Nokia ở trong nước nếu có.

Quý khách phải giao lại Sản phẩm của quý khách hoặc chi tiết bị hư hỏng (nếu không phải là nguyên Sản phẩm) cho trung tâm chăm sóc khách hàng của Nokia hoặc địa điểm cung cấp dịch vụ được Nokia chỉ định, trước khi Thời hạn bảo hành hết hạn.

Khi đưa ra khiếu nại theo Bảo hành có giới hạn, quý khách cần phải xuất trình: a) Sản phẩm (hoặc chi tiết bị hư hỏng của Sản phẩm), b) chứng cứ gốc mua hàng, không bị sửa đổi và có thể đọc được, trong đó có ghi rõ tên và địa chỉ của người bán hàng, ngày và nơi mua, loại sản phẩm, số IMEI hoặc số sê ri khác.

Bảo hành có giới hạn này chỉ áp dụng đối với chính người dùng đầu tiên mua Sản phẩm từ ban đầu và không thể chuyển nhượng hoặc chuyển giao cho bất cứ người mua/ người dùng nào tiếp theo sau.

Những gì không được bảo hành?

1. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các sách hướng dẫn dành cho người sử dụng hoặc bất cứ phần mềm nào của bên thứ ba, các cài đặt, nội dung, dữ liệu hoặc kết nối cho dù đã được bao gồm trong Sản phẩm/tài vào Sản phẩm, cho dù chúng đã được đưa vào trong quá trình cài đặt, lắp ráp, gửi hàng hoặc vào bất cứ thời điểm nào khác trong dây chuyền giao hàng hoặc trong quá trình nào khác và do quý khách thu thập dưới bất cứ cách thức nào. Trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, Nokia không bảo hành về việc bất cứ phần mềm nào của Nokia sẽ đáp ứng được các yêu cầu của quý khách, sẽ làm việc khi kết hợp với bất cứ ứng dụng phần cứng hoặc phần mềm nào do bên thứ ba cung cấp, sự vận hành của phần mềm sẽ không bị gián đoạn hoặc không bị lỗi, hoặc bất cứ các khiếm khuyết nào trong phần mềm đều có thể sửa chữa được hoặc sẽ được sửa chữa.

2. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với a) các hao mòn thông thường (kể cả nhưng không giới hạn ở hao mòn thấu kính camera, pin hoặc màn hình hiển thị), b) chi phí vận chuyển, c) các khiếm khuyết do xử lý vung vẩy gây ra (kể cả nhưng không giới hạn ở các khiếm khuyết do các vật bén nhọn, bề cong hoặc làm rơi, v.v... gây ra, d) các khiếm khuyết hoặc hư hỏng gây ra do sử dụng Sản phẩm không đúng cách thức, kể cả sử dụng trái với các chỉ dẫn của Nokia cung cấp (tức là các chỉ dẫn ghi trong sách hướng dẫn Sản phẩm dành cho người sử dụng), và/hoặc e) các hành động khác vượt ngoài tầm kiểm soát hợp lý của Nokia.

3. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các khiếm khuyết hoặc các khiếm khuyết bị cáo buộc gây ra do sử dụng hoặc kết nối Sản phẩm với sản phẩm, phụ kiện, phần mềm và/hoặc dịch vụ không do Nokia sản xuất, cung cấp hoặc cho phép, hoặc sử dụng vào mục đích không phải

là mục đích được dự định cho Sản phẩm. Các khiếm khuyết có thể gây ra bởi virút do quý khách và/hoặc bên thứ ba truy nhập trái phép vào các dịch vụ, các tài khoản, hệ thống máy tính hoặc mạng khác. Việc truy nhập trái phép nêu trên có thể xảy ra thông qua hắc-cơ, đánh cắp mật khẩu hoặc thông qua nhiều phương thức khác.

4. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với các khiếm khuyết gây ra do pin bị chặn mạch hoặc do vành bị bao pin hoặc lõi pin bị hỏng hoặc có chứng cứ cho thấy có sự tẩy máy, hoặc sử dụng pin cho thiết bị không phải là thiết bị đã được chỉ định.

5. Bản Cam kết Bảo hành Có Giới hạn này không có hiệu lực trong trường hợp Sản phẩm đã bị người không thuộc trung tâm dịch vụ ủy thác tháo, chỉnh sửa hoặc sửa chữa, trường hợp sản phẩm dùng các bộ phận thay thế không được kiểm duyệt, hoặc trường hợp số IMEI, mã số ngày tháng trên phụ kiện di động, hoặc số xê-ri của Sản phẩm bị gỡ bỏ, tẩy xóa, làm nhòe đi, chỉnh sửa, hoặc không thể đọc được bằng bất kỳ cách nào và trường hợp này sẽ do Nokia tự nhận định.

6. Bảo hành có giới hạn này không áp dụng đối với Sản phẩm đã bị để ở nơi ẩm ướt, hoặc nơi có nhiệt độ hết sức cao hoặc trong điều kiện môi trường xấu hoặc có những thay đổi đột ngột trong điều kiện môi trường, để bị gỉ sét, ôxi hóa, làm đổ thức ăn hoặc chất lỏng lan Sản phẩm, hoặc bị ảnh hưởng bởi các sản phẩm hóa chất.

Những thông báo quan trọng khác

Thẻ SIM và hệ thống hoặc mạng di động và/hoặc hệ thống hoặc mạng khác để Sản phẩm vận hành do nhà điều hành độc lập là một bên thứ ba cung cấp. Do đó, Nokia sẽ không chấp nhận trách nhiệm theo bảo hành này đối với sự vận hành, sự có sẵn, phạm vi phủ sóng, các dịch vụ hoặc tầm

hoạt động của hệ thống hoặc mạng di động hoặc hệ thống hoặc mạng khác nêu trên. Trước khi Sản phẩm có thể được sửa chữa hoặc thay thế, nhà điều hành có thể cần phải mở bất cứ khoá SIM nào hoặc khoá nào khác mà đã được bổ sung thêm để khóa sản phẩm đối với một mạng hoặc nhà điều hành cụ thể. Do vậy, Nokia không chấp nhận trách nhiệm đối với bất cứ sự chậm trễ nào trong việc sửa chữa bảo hành hoặc việc Nokia không thể hoàn tất việc sửa chữa bảo hành, xảy ra do nhà điều hành trì hoãn hoặc không mở bất cứ khoá Sim hoặc khoá nào khác.

Vui lòng nhớ làm bản sao dự phòng hoặc ghi lại tất cả các nội dung và dữ liệu quan trọng có lưu trữ trong Sản phẩm của quý khách, vì các nội dung và dữ liệu đó có thể bị mất trong quá trình sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm. Nokia, hành động nhất quán với các quy định trong phần “Giới hạn Trách nhiệm của Nokia” dưới đây, trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, cho dù trong bất cứ trường hợp nào cũng không chịu trách nhiệm, một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, đối với bất cứ hư hỏng hoặc tổn thất nào thuộc bất cứ tính chất nào phát sinh từ việc bị mất mát, thiệt hại hoặc hư hỏng các nội dung hoặc dữ liệu trong quá trình sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm.

Mọi chi tiết của Sản phẩm hoặc thiết bị khác mà Nokia đã thay thế đều là tài sản của Nokia. Nếu phát hiện Sản phẩm đã giao lại không là đối tượng được bảo hành theo các điều khoản và điều kiện của Bảo hành có giới hạn, Nokia và các công ty dịch vụ được ủy quyền của Nokia có quyền tính tiền phí xử lý. Khi sửa chữa hoặc thay thế Sản phẩm Nokia có thể sử dụng các sản phẩm hoặc chi tiết mới, tương đương mới hoặc đã được tân trang.

Sản phẩm của quý khách có thể chứa các thành phần cho một quốc gia cụ thể, kể cả phần mềm. Tái xuất từ nước đến nguyên thủy của Sản phẩm sang một nước khác thì Sản phẩm có thể có chứa các thành phần cho quốc gia cụ

thể mà không bị coi là khiếm khuyết theo Bảo hành có giới hạn này.

Giới hạn trách nhiệm của Nokia

Bảo hành có giới hạn này là biện pháp khắc phục duy nhất dành riêng cho quý khách đối với Nokia, và là trách nhiệm duy nhất của riêng Nokia đối với các khiếm khuyết của Sản phẩm quý khách. Tuy nhiên, Bảo hành có giới hạn này không loại trừ hoặc giới hạn i) bất cứ các quyền hợp pháp (luật định) nào của quý khách theo pháp luật được áp dụng trong nước; hoặc ii) bất cứ các quyền nào khác của quý khách đối với người bán Sản phẩm.

Bảo hành có giới hạn này thay thế tất cả các bảo hành và trách nhiệm khác của Nokia, cho dù bằng lời nói hoặc bằng văn bản, theo luật định (không bắt buộc), hợp đồng, luật pháp về hành vi sai trái hoặc hình thức nào khác, kể cả nhưng không giới hạn ở và khi luật pháp được áp dụng cho phép, bất cứ các điều kiện, bảo hành hoặc các điều khoản nào khác được ngụ ý về chất lượng hài lòng hoặc sự phù hợp cho mục đích. Trong chừng mực (các) luật được áp dụng cho phép, Nokia không nhận lãnh bất cứ trách nhiệm nào đối với sự mất mát, thiệt hại hoặc hư hỏng dữ liệu, bất cứ tổn thất nào về lợi nhuận, không sử dụng được Sản phẩm hoặc chức năng hoạt động, mất mát công việc kinh doanh, mất hợp đồng, mất doanh thu, mất các khoản tiết kiệm dự tính, bị tăng chi phí hoặc phí tổn, hoặc đối với bất cứ tổn thất hoặc thiệt hại nào mang tính gián tiếp, tổn thất hoặc thiệt hại nào mang tính hệ quả, hoặc tổn thất, thiệt hại đặc biệt nào. Trong chừng mực pháp luật được áp dụng cho phép, trách nhiệm của Nokia được giới hạn ở giá trị mua Sản phẩm. Những giới hạn nêu trên không áp dụng đối với tử vong hoặc thương tích cá nhân phát sinh từ sự cấu thả đã được chứng minh của Nokia.

Các nghĩa vụ pháp định

Bảo hành có giới hạn này phải được hiểu còn phụ thuộc vào bất cứ các quy định nào của pháp luật có ngụ ý đưa các bảo hành hoặc điều kiện vào Bảo hành có giới hạn này mà không được loại trừ, hạn chế hoặc sửa đổi, hoặc không thể loại trừ, hạn chế hoặc sửa đổi ngoại trừ trong một chừng mực có giới hạn. Nếu các quy định pháp luật nêu trên được áp dụng, trong chừng mực mà Nokia có khả năng thực hiện được, thì trách nhiệm của Nokia theo các quy định đó đối với hàng hoá theo sự lựa chọn của Nokia sẽ được giới hạn ở: thay thế hàng hóa hoặc cung cấp hàng hóa tương đương, sửa chữa hàng hóa, thanh toán chi phí thay thế hàng hóa hoặc mua hàng hóa tương đương, hoặc thanh toán chi phí để sửa chữa hàng hóa; và đối với các dịch vụ: cung cấp lại các dịch vụ hoặc thanh toán chi phí để cung cấp lại các dịch vụ.



Lưu ý: Sản phẩm của quý khách là thiết bị điện tử phức tạp. Nokia mạnh dạn đề nghị quý khách tự đọc kỹ sách hướng dẫn sử dụng và các chỉ dẫn cung cấp cùng với và cho Sản phẩm. Cũng vui lòng lưu ý rằng Sản phẩm có thể chứa màn hình hiển thị có độ chính xác cao, thấu kính camera và các chi tiết khác mà có thể bị trầy xước hoặc hư hỏng nếu không sử dụng hết sức cẩn thận.

Tất cả các thông tin về bảo hành, chức năng và thông số sản phẩm có thể được thay đổi mà không cần phải thông báo.

Nokia Corporation
Keilalahdentie 2-4
FIN-02150 Espoo
Finland

Từ mục

Ký hiệu/Số

âm 26
ứng dụng 39
Đài FM 35
đài FM 35
định vị 25
đồng bộ hóa 28
đồng hồ bấm giờ 39

B

bảo vệ phím 15, 30
bộ báo giờ 39
bộ chỉnh âm 36
bộ nhớ cache 41
bộ sưu tập 32
bộ tai nghe 12
Xem phần *loa*
bộ đàm 37

C

các bộ phận 12
các chỉ báo 14
các chỉ báo tình trạng 13
các kiểu nhập văn bản 17
các phím 12
Các phụ kiện chính hãng 43
các số liên lạc
bộ nhớ 23
cài đặt 25
âm 26
bảo vệ 31
cấu hình 25, 31

chế độ chờ riêng 26
chế độ nghỉ 26
chủ đề 25
cỡ chữ 26
cuộc gọi 29
giờ 26
hiển thị 26
hình nền 26
khôi phục 32
màn hình riêng 26
ngày 26
phím tắt 26
tin nhắn 22
trình tiết kiệm điện 26
truyền dữ liệu 28
điện thoại 29
cài đặt góc 32
camera 33, 34
cáp dữ liệu 29
cáp dữ liệu USB 29
cập nhật phần mềm 8, 30
cập nhật phần mềm điện thoại 30
cấu hình 25, 31
chế độ chờ 13
chế độ chờ riêng 14, 26
chế độ nghỉ 13, 26
chế độ ngoại tuyến 15
chế độ trên máy bay 14
chữ ký kỹ thuật số 42
chứng chỉ 42
chuông khởi động 30
chụp ảnh 33

chuyển hướng cuộc gọi 29
chuyển đổi tiền tệ 38
chủ đề 25
cỡ chữ 26
công việc 38
cookie 41
cuộc gọi 15
tùy chọn 16
cường độ tín hiệu 13

D

danh bạ 23
Xem phần *danh bạ*
danh thiếp 24
dây đeo 12
di chuyển 18
dịch vụ cài đặt cấu hình 8
dịch vụ cuộc gọi chờ 16, 29
dịch vụ khách hàng 9
dịch vụ xem trực tuyến 34
dữ liệu
truyền 28

E

e-mail 20

G

ghi chú 38
gọi lại 29
gọi điện 15
gửi tin nhắn 20

H

hiển thị 26
 hình ảnh 33
 hình nền 26
 hỏi trên máy bay 30
 hộp tin dịch vụ 41

I

IM 22
 in hình ảnh 32
 internet 40

K

khóa bàn phím 15
 kiểu nhập số 17
 kiểu nhập văn bản tiên đoán 17
 kiểu nhập văn bản truyền
 thống 17

L

lắp 10
 lệnh dịch vụ 22
 lệnh thoại 27
 loa 16
 lọc âm 29
 lọc thư rác 21
 lời chào 30

M

mã bảo vệ 8
 màn hình 13
 màn hình riêng 26
 mật mã chặn cuộc gọi 8

mã truy nhập 8
 máy ghi âm 36
 máy nghe nhạc 34
 máy tính 38
 media player 34
 menu nhà điều hành 32
 menu trợ giúp 30
 mô đun an toàn 8

N

ngôn ngữ 30
 nhắn tin
 tin nhắn âm thanh 22
 nhắn tin trò chuyện 22
 nhật ký cuộc gọi 24
 nội dung tải về 8

P

PC Suite 29
 phím bất kỳ 29
 phím tắt 14, 26
 phím di chuyển 27
 phím tắt để quay số 16, 24
 phụ kiện 31
 PictBridge 29
 pin 44
 sạc 11
 PIN 8
 PTT
 Xem phần *bộ đàm*
 PUK 8

Q

quay số 15

quay số bằng khẩu lệnh 16
 quay số nhanh 16, 24, 29

S

sạc pin 11
 SIM
 dịch vụ 43
 số người gọi 29
 số trung tâm nhắn tin 19

T

tai nghe 12
 tăng âm stereo 37
 tập tin 32
 thẻ microSD
 lắp 10
 thẻ nhớ 33
 lắp 10
 thẻ SIM 15
 lắp 10
 thông tin liên lạc 9
 thông tin về vị trí 25
 thư mục 32
 tiết kiệm điện 13
 tình trạng sạc pin 13
 tin nhắn
 cài đặt 22
 tin nhắn âm thanh 22
 tin nhắn nhấp nháy 21
 tin nhắn SIM 22
 tin nhắn thoại 22
 tin thông báo 22

trình duyệt 40
bảo mật 42
trình sắp xếp 37
trình tiết kiệm điện 26
trò chơi 39
tự gọi lại 29
tỷ giá hối đoái 38

U

UPIN 8

V

video clip 34
viết văn bản 17

W

web 40
WML scripts 41

X

xem trực tuyến 34